SỐ 16 - THÁNG 1& 2 - 2015

# GIÁO HUẤN XÃ HỘI CÔNG GIÁO

BAN MỤC VỤ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN

## XUÂN VẸN NHÂN NGHĨA ĐẤT TRỜI

## Một tuyệt tác vật thể của Thiên Chúa ...tr.11

# CÂU ĐỐI MỪNG XUÂN

QUỐC THẠNH &
TRẦN QUANG CHU

1.
Tình yêu Chúa phải hiện diện, thâm nhập trong mọi quan hệ xã hội (x.HTXH, số 581)

Con Thiên Chúa Thích Thuận Hòa

Cháu Quỷ Ma Ưa Chia Rẽ

2.
Xuân Gia đình và Năm Tân Phúc âm hóa Giáo xứ

Suốt Cả Năm Mọi Gia Đình Làm Ăn Phát Đạt

Mười Hai Tháng Toàn Giáo Xứ Sống Đạo Thăng Hoa

3.
Xuân Đất nước và Giáo hội

Xuân Ấm No Thuận Ý Trời Quốc Gia Phú Túc

Tết Thánh Đức Đẹp Lòng Chúa Giáo Hội Phồn Vinh

4.
Chúc Tết

Tết Đến Lộc Trời Như Nắng Đổ

Xuân Về Phước Chúa Tựa Mưa Sa

## TRONG SỐ NÀY

CÂU ĐỐI MỪNG XUÂN... **tr.2**
TÓM TẮT CHƯƠNG MÔI TRƯỜNG ... **tr.4**
MÃI CÒN XUÂN! ... **tr.9**
CHO MÙA XUÂN MỘT... **tr.10**
THAM LUẬN CÔNG NGHỊ... **tr.12**
CHÀO XUÂN ... **tr.13**
"THẾ GIỚI MONG MANH"... **tr.14**
MỘT TUYỆT TÁC VẬT THỂ ... **tr.18**
HÃY LÀM CHO MÔI TRƯỜNG ... **tr.20**
KHI CHÚA XUÂN HỎI... **tr.22**
THỬ "SỜ VOI" THÔNG ĐIỆP... **tr.24**
XUÂN SANG **...tr.25**
ĐỂ MÙA XUÂN CỦA MỖI NGƯỜI **...tr.26**
VÙNG TRỜI ĐỂ SỐNG VÀ ĐỂ YÊU**...tr.28**
ÁNH XUÂN**...tr.30**
CUNG CHÚC TÂN XUÂN**...tr.31**
QUÊ NAY VÀ QUÊ XƯA!**...tr.32**
NỮ TU DẠY BƠI CHO TRẺ EM**...tr.34**
CON ĐI HỌC XA**...tr.36**

---

*LƯU HÀNH NỘI BỘ*

# XUÂN VẸN NHÂN NGHĨA ĐẤT TRỜI

*Thưa Quý Độc Giả kính mến,*

*Vào tiết xuân nguyên thủy của buổi đầu sáng tạo, Thiên Chúa trao tặng cho con người món quà vô giá là cả một vũ trụ ngợp hương hoa, là cánh rừng bạt ngàn long lanh giọt sương trên búp lá, là thảm cỏ xanh ngút chân trời dưới ánh thái dương vừa trở mình thức giấc trong tiếng chim chào đón bình minh.[1] Vô vàn tuyệt hảo hơn tất cả mọi tặng phẩm chính là quả tim lung linh nhân ái, và một lương tri trong suốt tựa pha lê tự tay Đấng Tạo Hóa đặt vào lòng con người,[2] để vĩnh viễn ủy thác cho họa ảnh của mình[3] thẩm quyền đóng dấu ấn tình thương trên muôn vật muôn loài.[4]*

*Tiếc thay, hiện trạng cuộc sống trên trái đất này càng lúc càng xuất hiện những tín hiệu báo động đỏ trước một thảm họa khủng khiếp do con người tự gây ra cho chính mình. Một khi để cho ác tà chế ngự trí lòng, con người không còn cần mẫn thi hành sứ vụ cao cả được Thiên Chúa sở cậy.[5]*

*Tập San số 16 được hân hạnh kính gởi đến Quý Vị như món quà xuân khiêm tốn nhưng cháy bỏng khát vọng chào đón một mùa xuân chân thật, toàn diện và vững bền trong mọi lãnh vực đời sống của nhân loại nói chung, và của đồng bào Việt Nam thân yêu nói riêng.*

*Để ước mơ nói trên có cơ may trở thành hiện thực, nỗ lực xây dựng và bảo vệ một môi trường lành mạnh và nhân bản cho các hoạt động tôn giáo, văn hóa, kinh tế, xã hội và chính trị, là điều kiện thiết yếu và tiên quyết.*

*Trong bầu khí thánh thiêng của Tân Xuân Ất Mùi, Ban Biên Tập Tập San Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo chân thành kính chúc Quý Vị một năm mới dồi dào ơn phước của Thiên Chúa Tình Thương và Bình An.*

***Ban Biên Tập***

---

1.Xin coi St 1:29.
2. Xin coi Êd 36:26-27.
3. Xin coi St 1:27.
4. Xin coi St 2:15.19-20; Tv 8.
5. Xin coi St 3:17-19; Tv 107:33-34.

# TÓM TẮT CHƯƠNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG SÁCH TÓM LƯỢC HỌC THUYẾT XÃ HỘI CỦA GIÁO HỘI

LM. GIUSE PHAN TẤN THÀNH, O.P.

*Các chữ viết tắt:*
*TLHT: Sách Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo hội*
*GHXH: Giáo huấn xã hội của Hội thánh*
*GLCG: Sách Giáo lý của Hội thánh Công giáo*

Chương 10 TLHT gồm 4 đoạn: 1/ Khía cạnh Kinh thánh. 2/ Con người và vạn vật. 3/ Khủng hoảng trong tương quan giữa con người và môi trường. 4/ Trách nhiệm chung.

Từ chương 6 đến chương 11, sách TLHT bắt đầu mỗi chương với việc suy niệm Lời Chúa. Đoạn mở đầu của chương 10 suy nghĩ về tương quan giữa con người với thiên nhiên trải qua những giai đoạn của lịch sử cứu độ .

Từ suy niệm về tương quan giữa con người với thế giới, đoạn 2 trình bày giá trị của hoạt động con người trong lịch sử.

Đoạn 3 mang giọng điệu hơi ảm đạm khi nghĩ đến nguồn gốc của những cuộc khủng hoảng hiện nay về môi trường.

Đoạn 4 đề ra những điểm "dốc lòng" nhằm cải thiện hiện trạng và hướng về tương lai.

**I. Khía cạnh Kinh thánh**

Đoạn này trình bày một thứ "thần học về tạo dựng", trải qua những giai đoạn chính của lịch sử cứu độ: 1/ buổi khai nguyên; 2/ sau khi con người phạm tội; 3/ cuộc cứu độ của đức Kitô nhập thể; 4/ việc tái tạo do cuộc Phục sinh.

1/ Kinh nghiệm sống động về Thiên Chúa hiện diện trong lịch sử là nền tảng của đức tin của dân Chúa (số 451)

- Giải phóng khỏi cảnh nô lệ (Đnl 6,21)

- Ông Abraham đáp lại tiếng gọi của Thiên Chúa bằng đức tin (Gs 24,3)

- Thiên Chúa nối kết những giao ước kế tiếp với dân Israel.

Kinh thánh không coi thế giới như là một khung cảnh thù nghịch, nhưng như là một quà tặng của Thiên Chúa, như là nơi và dự án mà Thiên Chúa ký thác cho con người điều khiển và làm việc có trách nhiệm "Thiên Chúa thấy rằng đó là điều tốt đẹp" (St 1,4.10.12.18.21.25). Thiên Chúa đặt con người, được dựng nên theo hình ảnh của Ngài, làm đầu mọi loài tạo dựng: đó là điều "rất tốt" (St 1,31).

2/ Tương quan của con người với vũ trụ là một yếu tố cấu thành căn cước con người. Mối tương quan này phát sinh như là hoa trái của một tương quan sâu xa hơn nữa, đó là tương quan giữa con người với Thiên Chúa (số 452).

Chỉ trong sự đối thoại với Thiên Chúa mà con người tìm thấy sự thật về chính mình. Từ cuộc đối thoại này, con người rút ra những hứng khởi và quy tắc để dự phóng tương lai thế giới, một khu vườn mà Thiên Chúa đã trao cho để trồng trọt (St 2,15).

Ngay cả tội lỗi cũng không xóa bỏ sứ mạng ấy tuy dù nó chất nặng đau đớn và khổ nhọc khi làm việc (xc. St 3,17-19).

Công trình sáng tạo luôn là đối tượng chúc tụng trong các kinh nguyện của dân Israel (Tv 104,24). Sự cứu độ được quan niệm như một cuộc tạo dựng mới để phục hồi sự hòa điệu và tiềm năng tăng trưởng mà tội lỗi đã làm hư hỏng: "Ta sẽ dựng nên trời mới và đất mới" (Is 65,17).

3/ Sự cứu rỗi chung tất, mà Thiên Chúa ban cho nhân loại nhờ Con của mình, được thực hiện ở trong thế giới này (số 453).

Một khi đã được thanh luyện, cuối cùng thế giới sẽ trở nên một nơi trong đó "công lý ngự trị" (2Pr 3,13).

Trong cuộc đời công khai, đức Giêsu đã trân trọng những yếu tố của thiên nhiên; Người khuất phục chúng và dùng chúng để phục vụ cho kế hoạch cứu chuộc (Mt 14,22-23; Mc 6,45-52; Ga 6,16-21).

Người môn đệ đức Kitô không làm nô lệ cho vật chất, nhưng biết dùng chúng để tạo ra sự chia sẻ và tình huynh đệ (Lc 16,9-13).

4/ Qua cái chết và sự Phục sinh mang lại ánh quang mới mẻ, Đức Giêsu đã khai trương một thế giới mới, trong đó mọi sự quy phục Người (xc. 1 Cr 15,20-28). (Số 454).

Đức Giêsu tái lập những tương quan của trật tự và hòa điệu mà tội lỗi đã phá hủy. Nơi đức Giêsu đã diễn ra sự hòa giải giữa con người và thế giới với Thiên Chúa. "Phàm ai ở trong đức Kitô thì đã thành một thụ tạo mới: điều cũ đã biến mất, điều mới đã hiện diện" (2Cr 5,17).

Thiên nhiên, vốn đã được dựng nên trong Ngôi Lời, nay được hòa giải với Thiên Chúa và được bình định nhờ chính Ngôi Lời nhập thể (xc. Cl 1,15-20).

5/ Không những nội tâm con người được chữa lành mà kể cả thân xác con người cũng được sức mạnh cứu chuộc của đức Kitô chạm đến (số 455).

Muôn loài thụ tạo được tham gia vào cuộc canh tâm nảy sinh từ cuộc Phục sinh của đức Kitô, mặc dù nó còn rên siết quặn đau (xc. Rm 8,19-23).

"Dù là thế giới, dù là sự sống, dù là sự chết, dù là hiện tại, dù là tương lai; tất cả là của anh chị em, mà anh chị em là của đức Kitô, và đức Kitô là của Thiên Chúa" (Cl 3,22-23).

**II. Con người và vạn vật**

Đoạn này muốn thiết lập những tiêu chuẩn cho mối tương quan giữa con người với thiên nhiên. Cách riêng, khoa học và kỹ thuật tự nó không phải là nguyên nhân của sự rối loạn của mối tương quan.

1/ Ngày nay, nhờ khoa học và kỹ thuật, con người đã trải rộng quyền bá chủ của mình hầu như trên khắp thiên nhiên, và sẽ không ngừng mở rộng quyền ấy (số 456).

Vì được thông dự vào trí tuệ của Thiên Chúa, con người có lý để nghĩ rằng nhờ trí tuệ mà mình vượt xa vạn vật.

2/ Tự nó, những thành quả của khoa học và kỹ thuật là tích cực (số 457).

Con người không phải là đối thủ của Đấng Tạo hóa. Trái lại, các Kitô hữu thâm tín rằng những cuộc chinh phục của nhân loại là một dấu hiệu của vẻ cao cả của Thiên Chúa và hậu quả của kế hoạch khôn tả của Ngài.

Quyền lực con người càng tăng gia thì lãnh vực trách nhiệm cá nhân và cộng đồng càng mở rộng. Theo kế hoạch của Thiên Chúa, mỗi hoạt động phải tương ứng với một điều thiện hảo đích thực của nhân loại.

Giáo hội không bao giờ chống đối sự tiến bộ kỹ thuật và kinh tế mà con người đã thực hiện nhờ trí thông minh của mình.

3/ Nếu được áp dụng đúng đắn, kỹ thuật có thể trở nên một khí cụ quý giá để giải quyết nhiều vấn đề trầm trọng (số 458).

Cần phải khẳng định quan niệm về việc "áp dụng đúng đắn", bởi vì chúng ta biết rằng tiềm năng này không phải là trung lập: nó có thể sử dụng vào việc thăng tiến hoặc hạ giá con người.

- Khôn ngoan và quan tâm đến bản chất, các mục tiêu và những hình thức của kỹ thuật ứng dụng (chẳng hạn khoa sinh học phân tử, khoa di truyền học áp dụng vào nông nghiệp và kỹ nghệ). Khoa học và kỹ thuật phải phục vụ nhân loại: chúng phải lệ thuộc vào những nguyên tắc và giá trị của trật tự luân lý biết tôn trọng phẩm giá con người dưới hết mọi khía cạnh.

4/ Tâm điểm của mọi ứng dụng khoa học kỹ thuật là: thái độ tôn trọng con người và các sinh vật khác.

Cần phải lưu ý đến bản chất của mỗi sinh vật, và những liên hệ hỗ tương trong một hệ thống đã được xếp đặt.

Thật đáng lo ngại trước những vụ nghiên cứu sinh học và sự phát triển những chủng loại mới hoặc những hình thức sự sống động vật mà người ta chưa lường được những xáo trộn gây ra cho thiên nhiên.

Những ứng dụng sinh học thiếu thận trọng liên quan đến nguồn gốc sự sống con người là điều không thể chấp nhận được.

Đối với những sự can thiệp vào một lãnh vực sinh thái, cần phải lưu ý đến những hệ quả trong những lãnh vực ▶

khác, và nói chung, hệ quả đối với hạnh phúc của các thế hệ tương lai.

5/ Con người không được phép khai thác trái đất bừa bãi, theo ý muốn của mình, không tôn trọng hình thù và mục tiêu của nó mà Chúa đã ấn định (số 461).

Con người cần phát triển thiên nhiên như là người cộng sự của Thiên Chúa, chứ không được phép lấn chỗ của ngài. Nếu không thì thiên nhiên sẽ nổi dậy chống lại sự thống trị tàn bạo của con người.

**III. Cuộc khủng hoảng trong tương quan giữa con người với môi trường**

1/ Những vấn đề này bắt nguồn từ chỗ con người ít quan tâm đến những đòi hỏi của luân lý, là điều cần hướng dẫn tất cả mọi hoạt động của mình. Thêm vào đó, con người có tham vọng muốn thống trị vạn vật một cách vô điều kiện (số 461).

Khuynh hướng muốn khai thác bừa bãi các tài nguyên thiên nhiên là kết quả của một tiến trình lịch sử và văn hóa lâu đời. Ngày nay khuynh hướng này dẫn đến chỗ đe dọa môi trường: môi trường bị khai thác như "nguyên liệu" không còn là "căn nhà" sinh sống cho con người nữa. Đôi khi xem ra sự quân bình giữa con người và môi trường đã đạt đến biên cương căng thẳng.

2/ Não trạng vừa nói bị chi phối bởi ý thức hệ duy-khoa-học và duy kỹ thuật (số 462).

- Con người coi thiên nhiên như là một công cụ mà mình có thể vận dụng kỹ thuật để điều khiển tùy ý. Khối năng lượng và nhiên liệu thì vô hạn, cho nên cần phải tận dụng. Có thể khôi phục khối năng lượng và nhiên liệu trong một thời hạn ngắn. Có thể dễ dàng giảm bớt các hiệu quả tiêu cực của sự vận dụng thiên nhiên.

- Đó là một quan điểm hạn hẹp, cắt đứt những mối tương quan với chiều kích siêu việt: người ta xem thế giới như là một bộ máy; sự phát triển nhằm đến tiêu thụ. Nói cách khác, đó là não trạng thiên về "chiếm hữu", thay vì "phẩm chất".

- Khoa học và kỹ thuật tự nó không phải là nguyên nhân của sự tục hóa cực đoan, chối bỏ chiều kích thiêng liêng. Khoa học mang lại nhiều kết quả tích cực: nó đặt ra những câu hỏi tìm về ý nghĩa; nó gây ra ý thức cần phải tôn trọng chiều kích siêu việt, tôn trọng nhân vị, cũng như tôn trọng chính thiên nhiên.

3/ Một quan điểm đúng đắn về môi trường, một đàng không cho phép khai thác nó cách bừa bãi, nhưng đàng khác cũng không tôn thiên nhiên lên làm thần linh (số 463).

Đối lại khuynh hướng coi môi trường như là dụng cụ khai thác, là khuynh hướng gán cho môi trường một vai trò tuyệt đối. Đây là chủ trương của những phong trào môi sinh "sùng bái thiên nhiên" hay trái đất, đòi hỏi phải được đối xử ngang hàng và thậm chí còn hơn phẩm giá con người.

Huấn quyền chống lại chủ trương của những phong trào muốn xóa bỏ sự khác biệt về bản tính và giá trị giữa con người với các sinh vật khác. Không thể nào nhìn nhận "phẩm giá" tương đương giữa con người với các sinh vật, đến độ xóa bỏ trách nhiệm lớn hơn về phía con người.

4/ Vì khước từ tương quan với Đấng Tạo hóa, con người muốn xây dựng một thế giới tự trị. Sự xa cách Thiên Chúa cũng làm cho con người xa cách thiên nhiên; con người coi như kẻ xa lạ với khung cảnh môi trường (số 464).

Quan điểm Công giáo cho rằng mối tương quan của con người với Thiên Chúa ấn định mối tương quan của con người với đồng loại và với môi trường. Theo văn hóa Kitô giáo, các thụ tạo là quà tặng của Thiên Chúa cho con người. Con người cần biết vun trồng và bảo vệ những quà tặng ấy với lòng tri ân Tạo hóa (xc. linh đạo Biển-đức và Phan-sinh), tạo ra một thứ "họ hàng" giữa con người với vạn vật.

Cần nêu bật mối liên hệ giữa "sinh thái môi trường" (écologie environnementale) và "sinh thái nhân bản" (écologie humaine), như đã nói trong thông điệp Centesimus annus (Bách chu niên) số 38.

5/ Con người có trách nhiệm phải dành một môi trường toàn vẹn và lành mạnh cho tất cả mọi người (số 465).

- Cần phải dung hợp các tài năng khoa học với chiều kích luân lý.

- Loại trừ những yếu tố gây ô nhiễm.

- Bảo đảm những điều kiện vệ sinh và sức khỏe cho hết mọi người.

- Kỹ thuật gây ra ô nhiễm thì cũng có thể giảm bớt ô nhiễm.

- Sự sản xuất tích lũy cũng có thể được phân chia quân bình.

- Nguyên tắc chỉ đạo là: tôn trọng đời sống và phẩm giá con người; những quyền lợi của các thế hệ hiện tại và tương lai.

**IV. Trách nhiệm chung**

Trong đoạn cuối cùng, chương 10 bàn về ba đề tài: 1/ Trách nhiệm bảo vệ môi trường. 2/ Công nghệ sinh học. 3/ Chia sẻ tài sản. Đề tài thứ hai phức tạp hơn cả.

**A. Môi trường, một tài sản tập thể**

1/ Việc bảo vệ môi trường trở thành một thách đố đối với toàn thể nhân loại (số 466).

- Việc tôn trọng tài sản tập thể, được dành cho hết mọi người, là bổn phận của toàn thể nhân loại.

- Ngăn cản không để cho người ta tự ý sử dụng các loại sinh vật cách thỏa thích, chiếu theo các nhu cầu kinh tế của mình.

- Cần phải để ý đến bản chất của mỗi hữu thể và những tương quan tự nhiên của nó trong một hệ thống có trật tự là vũ trụ.

- Những liên lạc chặt chẽ giữa các hệ thống sinh thái đa dạng: chúng có ảnh hưởng đến môi trường. Do đó cần được đối xử với tinh thần trách nhiệm.

- Các khu rừng góp phần vào việc duy trì những quân bình tự nhiên, cần thiết cho sự sống. Cần có chính sách trồng rừng.

2/ Trách nhiệm chung đối với môi trường, – là gia sản chung của nhân loại –, nhắm đến các đòi hỏi không những trong hiện tại mà cả trong tương lai (số 467).

Tình liên đới đại đồng là một bổn phận đối với các thế hệ tiền bối và đặc biệt là đối với các thế hệ tương lai. Trách nhiệm này cũng thuộc về các quốc gia và cộng đồng quốc tế.

3/ Trách nhiệm này cần được diễn tả thành những quy tắc pháp lý, ngõ hầu có thể kiểm soát các hoạt động và những hậu quả đối với môi trường (số 468).

Quyền được hưởng một môi trường tự nhiên, lành mạnh và an toàn sẽ là kết quả của một sự hợp tác tiệm tiến, được thúc đẩy do mối quan tâm của dư luận muốn cho việc sử dụng tài nguyên của trái đất dựa theo những đòi hỏi của công ích.

Cần đề ra những chế tài những ai gây ra ô nhiễm. Tuy nhiên, những quy tắc pháp lý không đủ; cần phải gây ra ý thức trách nhiệm và thay đổi não trạng và lối sống.

4/ Nguyên tắc "phòng ngừa" (precaution) không phải là một quy tắc mang ra áp dụng, nhưng là một sự định hướng để ứng xử trong những hoàn cảnh do dự (số 469).

Cần cân nhắc giữa những rủi ro và những lợi lộc có thể xảy ra trong tất cả mọi sự lựa chọn.

5/ Mọi hoạt động kinh tế sử dụng các tài nguyên thiên nhiên cũng cần phải quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, và dự đoán những giá phải trả (số 470).

Cần tôn trọng sự toàn vẹn và những nhịp điệu của thiên nhiên, bởi vì các tài nguyên thiên nhiên thì hữu hạn, và một vài loại không thể phục hồi.

Dung hòa những đòi hỏi phát triển kinh tế với những đòi hỏi bảo vệ môi trường.

Cần phải suy xét những tương quan giữa hoạt động của con người với sự thay đổi khí hậu, trên bình diện khoa học, chính trị, pháp lý, quốc gia và quốc tế.

Phát huy tinh thần trách nhiệm nơi những người tiêu thụ và những nhân viên hoạt động kỹ nghệ.

Một nền kinh tế biết tôn trọng môi sinh sẽ không chỉ nhắm theo đuổi lợi nhuận tối đa. Những cơ chế của thị trường không đủ để bảo vệ hay phát triển môi trường.

Chú ý cách riêng đến những nguồn năng lượng, bởi vì chúng không thể được tái tạo. Khám phá những nguồn năng lượng mới.

6/ Cần bảo vệ quyền lợi của các dân bản địa (số 471)

Mối tương quan của các dân này đối với đất đai là một yếu tố nền tảng diễn tả căn tính của họ.

Đất đai của họ bị đe dọa bởi những ích lợi canh nông và kỹ nghệ.

Kinh nghiệm của những dân tộc này là một sự phong phú không thể thay thế, đang bị de dọa sẽ mất cũng như môi trường đã phát sinh ra sự phong phú ấy.

**B. Sử dụng công nghệ sinh học**

1/ Những khả năng mới do các kỹ thuật sinh học và sinh học di truyền hiện hành mang lại nhiều hy vọng và phấn khởi, nhưng cũng gây ra những báo động và chống đối (số 472).

Những vấn đề được đặt ra do việc sử dụng các hình thức mới của khoa công nghệ sinh học, xét dưới khía cạnh luân lý: hậu quả đối với sức khỏe con người; ảnh hưởng đối với môi trường và đối với kinh tế. Vì thế mà nhiều cuộc tranh cãi đã nổi lên giữa các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, các nhà chính trị và luật học, các nhà sản xuất và tiêu thụ.

2/ Thiên nhiên không phải là một thực tại thần linh mà con người không được đụng đến. Nó là một quà tặng của Đấng Tạo hóa cho cộng đồng nhân loại, được ký thác cho trí tuệ và trách nhiệm luân lý của con người (số 473).

a) Vì thế không phải là trái với luân lý khi can thiệp sửa đổi vài đặc trưng của các sinh vật,

- miễn là tôn trọng trật tự, vẻ đẹp và sự hữu ích của các sinh vật,

- và tôn trọng chức năng của chúng trong hệ thống sinh thái.

b) Sự can thiệp của con người trở thành đáng trách khi hành động cách nhẹ dạ và vô trách nhiệm, không để ý đến những hậu quả dài hạn.

c) Tuy nhiên vấn đề luân lý không chỉ dừng lại ở chỗ được phép dùng các kỹ thuật sinh học và sinh học di truyền, nhưng còn phải lượng định về ích lợi thực sự của nó, và những hậu quả của nó có thể mang lại rủi ro.

3/ Những công nghệ sinh học hiện đại cần được đánh giá theo những ▶

▶ tiêu chuẩn luân lý, nhất là phải xét đến các tiêu chuẩn của công lý và liên đới (số 474).

Những kỹ thuật mới không giải quyết được các vấn đề cấp bách như nghèo đói và kém phát triển.

4/ Tinh thần liên đới khuyến khích trao đổi các kiến thức khoa học và kỹ thuật với các dân tộc ở vào thế bất lợi (số 475).

Giao dịch thương mại công bình, tránh những cưỡng bách bất công.

Cổ động các dân tộc yếu kém hãy vươn lên đến sự trưởng thành trong lãnh vực khoa học và kỹ thuật.

5/ Tình liên đới cũng đòi hỏi nhắc nhở trách nhiệm của các nước trên đường phát triển (số 476).

- Trách nhiệm chính trị: cổ động một chính sách kinh tế thuận lợi.

-Trao đổi kỹ thuật nhằm cải tiến những điều kiện về thực phẩm và y tế.

- Đầu tư vào việc khảo cứu. Tạo ra những cơ quan quốc gia nhằm bảo vệ công ích bằng cách xử lý các việc rủi ro một cách cẩn thận.

6/ Các khoa học gia và kỹ thuật gia đang hoạt động trong lãnh vực công nghệ sinh học đừng nên quên rằng những hoạt động của họ liên quan đến những chất liệu thuộc về nhân loại như là một gia sản được dành cho các thế hệ tương lai (số 477).

Đối với các tín hữu, đó là một món quà được Thiên Chúa trao tặng, và ủy thác cho trí tuệ và tự do của con người, vì thế cần hành động theo một lương tâm trong sáng và lương thiện.

7/ Việc nghiên cứu, sản xuất và buôn bán những sản phẩm phát sinh từ những công nghệ sinh học phải lưu tâm không những đến lợi nhuận chính đáng mà còn đến công ích nữa (số 478). Họ hãy hướng những sự phát triển này sang các mục tiêu nhằm bài trừ nạn đói, bệnh tật và bảo vệ hệ sinh thái là gia sản chung của mọi người.

8/ Các nhà chính trị, các cơ quan hành chánh đừng để cho những quyết định của mình chịu áp lực của những quyền lợi phe phái. Họ cần thông tin cho dư luận và ra những quyết định nhằm tới công ích (số 479).

9/ Những nhân viên trong ngành truyền thông cũng có nghĩa vụ quan trọng. Họ cần hành động cách khôn ngoan và khách quan (số 480). Họ cần phải tránh những thông tin nông cạn, buông theo những bồng bột dễ dàng hoặc những hốt hoảng vô cớ.

**C. Môi trường và việc chia sẻ của cải**

1/ Tuyệt đối cần ngăn cản sự bất công khi chiếm đoạt các nguyên liệu. Các của cải trái đất được Thiên Chúa dựng nên để cho mọi người sử dụng cách khôn ngoan: chia sẻ theo công lý và hòa bình (số 481).

Cần có sự hợp tác quốc tế trong việc phối hợp tốt hơn việc sử dụng những tài nguyên của trái đất.

2/ Cuộc khủng hoảng môi trường hiện tại ảnh hưởng cách riêng đến các người nghèo (số 482).

Họ sống trên những vùng đất bị xói mòn và trở thành sa mạc. Người dân bị lôi cuốn vào những cuộc chiến tranh, và bị cưỡng bách phải di cư. Họ thiếu những phương tiện kinh tế và kỹ thuật để đề phòng thiên tai.

Họ chịu thiệt thòi vì những luật thương mại quốc tế không công bằng: thiếu vốn đầu tư; nợ công. Trong hoàn cảnh ấy, nạn đói và cảnh nghèo cực ra như bắt buộc phải khai thác môi trường đến kiệt quệ.

3/ "Để được chính đáng, sự phát triển phải có tính cách toàn diện, nghĩa là nhắm đến điều tốt chân chính của mỗi người và của toàn thể con người" (Gioan Phaolô II, 18/3/1994).

Ở Bắc bán cầu, người ta chứng kiến sự suy giảm tỷ lệ sinh sản, khiến cho dân số già nua. Ở mạn Nam thì ngược lại. Sự gia tăng dân số có thể dung hợp với một sự phát triển toàn diện và liên đới (số 483).

4/ Nguyên tắc về "các tài sản nhằm phục vụ cho tất cả mọi người" cũng được áp dụng cho nước (số 484).

Nước là một yếu tố cần thiết để sống còn, vì thế là một quyền lợi dành cho hết mọi người.

5/ Do bản chất của nó, nước không thể được đối xử như một món hàng hóa giống như bao thứ khác. Việc sử dụng nước phải hợp lý và liên đới (số 485).

Quyền có nước là một quyền lợi phổ quát và bất khả nhượng.

**D. Những lối sống mới**

1/ Các vấn đề quan trọng về môi sinh đòi hỏi một sự thay đổi não trạng để chấp nhận một lối sống mới (số 486).

- Những tiêu chuẩn quyết định việc lựa chọn sự tiêu thụ và tiết kiệm: đi tìm điều thật, điều tốt, sự hiệp thông giữa con người để cùng nhau thăng tiến.

- Những lối sống mới, về cá nhân cũng như cộng đồng, được thúc đẩy do đức thanh đạm, điều độ, khắc kỷ.

- Khuyến khích những hình thức mới trong việc sản xuất nông nghiệp và kỹ nghệ, biết tôn trọng trật tự của các thụ tạo, và làm thỏa mãn những nhu cầu sơ đẳng của mọi người.

- Quan trọng hơn hết là ý thức về sự lệ thuộc lẫn nhau của toàn thể nhân loại, từ đó nảy ra tình liên đới đích thực mang tầm hoàn vũ.

2/ Thế giới này hướng về mầu nhiệm Thiên Chúa là Đấng đã tạo thành và nâng đỡ nó (số 487).Từ đó con người cần mang tâm tình biết ơn.

Khi loại bỏ tương quan với Thiên Chúa, thì thiên nhiên nghèo nàn ý nghĩa của nó. Trái lại, nếu biết khám phá mối tương quan ấy thì sẽ nhận thấy ý nghĩa biểu tượng, mở ra đến mầu nhiệm. Con người sẽ nhận thấy thế giới như là dấu vết của Thiên Chúa, nơi mà ngài biểu lộ quyền năng tạo dựng, quan phòng và cứu chuộc. ◆

# Mãi còn Xuân

*Nhìn nắng rắc giọt vàng ươm*
*Dẫn mùa xuân tới, tỉnh tươm đất trời.*
*Thương yêu Chúa vẫn gọi mời*
*Đàn con về kịp nghe lời Thánh Kinh.*

*"Chồi" _ con, nảy lộc Thánh Thần*
*"Nụ hoa" _ con, hé bung Thần Khí Cha*
*"Quả" _ lòng con, hát hoan ca*
*Cảm tạ Người chẳng nề hà đắt đây!*
*Bỏ công cày xới đêm ngày*
*Chờ giây hái gặt mong đầy giỏ khiêng*
*Bởi tình yêu Chúa thiêng liêng*
*Thân treo thập giá, để con chiên lành*

*Rồi mai xuân chẳm hạ về*
*Luật trời tứ quý muôn bề chuyển giao*
*Dẫu thu ùa đến, đông vào*
*Vững tin Chúa ~ chẳng thể nào mất "Xuân"!.*

**GIỌT NẮNG**

# CHO MÙA XUÂN
# MỘT MÁI GIA ĐÌNH

**Lm. F.X. NGUYỄN VĂN NHỨT, O.P.**

**Đón Xuân Như Một Nhu Cầu Xã Hội**

Một mùa xuân mới lại đến trên quê hương Việt Nam. Năm nay xuân được chào đón ra sao trong bối cảnh kinh tế, xã hội và chính trị rất đặc biệt của đất nước?

Tùy theo lăng kính quan sát chú mục vào đâu, và tùy vị trí của người quan sát, mà sẽ có được câu trả lời thích đáng.

Trong lãnh vực kinh tế, chẳng những bên đầu tư, sản xuất không nghĩ Tết nầy là một mùa bội thu, mà cả phía tiêu dùng—đa số là nông dân, công nhân, giáo chức—cũng cảm thấy phải cực lòng dè xẻn với một túi tiền không được bơm thêm số lương tháng 13, hay 14, hoặc các khoản thăng thưởng khác, như vẫn mong đợi.

Những ai nặng lòng với vận nước thăng trầm trong mớ bòng bong ngoại giao và nội trị hiện tại càng không tìm ra đủ lý lẽ thuyết phục để nâng cao chén rượu đào, mà trao cho nhau những lời cầu chúc trang trọng và tốt đẹp theo truyền thống.

**Đón Xuân Như Một Nhu Cầu Nhân Linh**[1]

Tuy nhiên, trong mỗi gia đình, mỗi cộng đoàn dân sự—như các xứ đạo chẳng hạn—nhu cầu vui xuân vẫn là một thực tế hiển nhiên, mặc dầu không nhứt thiết chỉ lệ thuộc vào yếu tố tiện nghi vật chất. Tận nơi sâu thẳm của lòng mình, mỗi thành viên đều mong muốn làm hết khả năng để giữ cho truyền thống văn hóa cao quý nầy vừa không bị mai một, vừa tránh khỏi nạn dung tục hóa.

Thật vậy, ngày Tết đối với người Việt không chỉ là dịp nghỉ ngơi việc lao động ngoài đồng áng, hay trong văn phòng, công xưởng. Tết cũng không thể bị đồng hóa với hay giản lược vào tiệc tùng, bài bạc, trác táng vô độ. Tết là thời điểm linh thiêng dành cho cuộc đoàn tụ gia đình, chẳng những chỉ với các thành viên còn sống, mà còn bao gồm cả những người đã quá vãng. Tất cả mọi người trong gia tộc đều được rộng tay chào đón một cách nồng ấm; tất cả mọi người đều được đối xử một cách trọng thị, dạt dào thương mến, như là ruột gan, là máu thịt của nhau; tất cả mọi người đều có tiếng nói, có chỗ đứng trong cuộc hội ngộ gia đình. Chuẩn mực phân định vai vế trong buổi đoàn tụ gia đình không đặt trên bất kỳ một định chế có tính ước lệ nào của xã hội, mà nhứt mực tuân theo phẩm trật tự nhiên của dòng tộc: bậc trưởng thượng, tiên sinh, tiền bối hoàn toàn giữ uy thế bất khả tranh cãi, bất khả tranh chấp, bất khả chuyển nhượng, trên đám hậu sinh tiểu tử.

Ngoài xã hội, người người như say như cuồng lùng

sục, tranh cướp, cố thủ bằng mọi giá, kể cả giá sinh mạng và đạo lý, cặp mục tiêu tiền và quyền. Tương tự như chất gây nghiện đầy ma lực, tiền và quyền càng nếm thử càng bị lôi kéo, trói cột, khống chế khó dừng, khó dứt, khó cởi, khó thoát. Ý thức về bản chất xấu ác và tác hại khôn lường của hai gọng kiềm nầy có sâu sắc, thấu đáo tới mức nào cũng không hề giúp cho nạn nhân tỉnh cơn mê chút mảy may nào, chứ đừng mơ tưởng sẽ giải thoát hoặc chữa lành họ khỏi hệ quả của bi kịch tha hóa. Biện pháp ngăn ngừa tinh vi, luật pháp trừng phạt nghiệt ngã, cũng chứng tỏ là vô dụng và bất lực. Biết bao nạn nhân của cặp bài trùng ma quái ấy cứ nối tiếp, xô đẩy nhau đến hố sâu hủy diệt cuộc sống và nhân phẩm, như những con thiêu thân lao vào ngọn đèn dầu oan nghiệt. Rõ ràng, không phải là người ta không lường được mọi hệ lụy khả thể của cơn say tiền và quyền, nhưng bởi vì họ biết rất rõ, rất chính xác là độ dài của tấm thảm đỏ tiền tài và độ cao của chiếc ngai quyền lực luôn sẵn sàng trải ra nghinh đón và tôn thờ họ, bất kể họ xuất thân từ đâu, nhân thân thế nào, thậm chí danh tánh là ai.

Giữa trận cuồng phong quái ác của cõi hồng trần tục lụy ấy, chỉ duy nhứt có một nơi bình yên như con mắt bão cho mọi người ẩn náu; giữa cảnh hỗn mang lộng hành trăm ngàn thế lực ma vương ngạ quỷ ấy, chỉ có một chốn an toàn như ngôi thánh đường uy nghi cho mọi sinh linh thoát nạn, đó là mái gia đình thân yêu của tất cả và từng người chúng ta.

Bầm dập, thê lương đến mấy sau chuỗi dài thời gian trôi dạt bất định trong biển đời oan nghiệt, một khi lọt vào ốc đảo thần kỳ là gia đình, con người mau chóng hoàn hồn, tụ phách, tái phục thể trạng và tâm tánh cố hữu của một con người. Tha hóa, biến dạng tới đâu do quen kiếp sống chung chạ hùa tập với ma vương quỷ sứ, nếu đã thoát thân vào ẩn náu trong đền thiêng cực thánh là gia đình, con người tức khắc chuyển mình chuyển kiếp, lột bỏ lốt sâu róm gớm ghiếc để biến thành cánh bướm rực rỡ yêu kiều.

Nhờ có giềng mối kỳ cựu, bền vững ngàn đời của cộng đoàn gia đình, các giá trị nhân bản, văn hóa và tâm linh được bảo vệ cẩn mật và lưu truyền chân xác qua biết bao thế hệ. Nhờ có uy tín bất khả xâm phạm và thẩm quyền vô hạn của gia đình, mỗi thành viên biết mình có bổn phận phải sống chết gìn giữ lễ nghĩa gia phong. Không có pháp đình nào vừa nghiêm minh, vừa khoan dung để thưởng công, phạt tội, như công hội gia tộc, nơi mọi người được tự do và chân thành giải bày tâm tư, ước nguyện; nơi mọi người nhẫn nại và bình tĩnh lắng nghe nhau, trong thái độ hết sức tương kính và hết sức tín nhiệm lẫn nhau, ngay cả khi có va chạm giữa nhiều chiều, nhiều góc độ nhận thức và hướng đích gần như mâu thuẫn nhau hay có vẻ bất khả dung hợp; và sau cùng, nơi phán quyết "công thưởng tội trừng" sẽ được cung kính lãnh nhận tâm phục khẩu phục. Nền tảng của mối đồng thuận hầu như tuyệt hảo ấy chỉ có thể tìm thấy trong khung cảnh uy nghi đến đỉnh cao cõi thánh thiêng, mà cũng thân thương xuống tận đáy sâu thẳm phận người của một mái gia đình.

**Xin Cho Mùa Xuân Một Cơ May: Mái Gia Đình**

Gia đình vốn dĩ quanh năm suốt tháng đã là nơi hội tụ tất cả mọi điều kiện tốt đẹp nhứt cho các giá trị nhân bản và tâm linh phát triển và tồn tại. Nhưng dịp đầu xuân chính là thời điểm phát huy mãnh liệt và hữu hiệu nhứt của các giá trị ấy. Cha mẹ như có cảm hứng của ngôn sứ xuất thần khi cân nhắc từng lời chỉ dạy cho con cái. Trong tâm tưởng các vị là cuộc trùng phùng phúc đức giữa mảng đời quá khứ đang tái hiện sáng tỏ dần nhờ bao trải nghiệm quý giá—không hiếm lần bằng cái giá của máu và nước mắt—và khúc đường tương lai trước mặt tuy còn mờ ảo hơi sương nhưng hẳn tràn đầy hứa hẹn. Đó thực là môi miệng và ngôn từ phàm nhân của cha mẹ, song cái thần, cái hồn cuồn cuộn dũng mãnh bên trong lại là của Thánh Thần chân lý và tình yêu. Con cái thì một phép khoanh tay chắp cánh, tịnh khẩu, tịnh tâm, tịnh trí cao độ, thậm chí chẳng hề bị chi phối mảy may vì hàng tràng pháo Tết nối nhau vô tận từ đầu làng đến cuối xóm. Trái lại, chúng căng mắt giương tai, há hốc miệng như đám chim non đói khát hăm hở và vui sướng hớp lấy từng lời, từng ý nghiêm huấn của cha mẹ mớm cho.

Bỗng chốc, cha mẹ, con cái tất cả đều cảm nhận một điều kỳ diệu: mọi giá trị, mọi đức tính, mọi phẩm chất nhân linh của mình ít nhiều bị sơ cứng, hóa thạch, hay chí ít ngủ vùi lâu nay, giờ được hoàn toàn phục hoạt. Họ bừng tỉnh, ý thức trở lại về phẩm giá của mình. Thoắt một cái rùng mình, họ giũ bỏ mọi thứ áo mão, cân đai, rửa sạch bao lớp phấn son và mặt nạ diễn xuất, để nhìn thấy trở lại gương mặt chân thật, hồn hậu, tự nhiên của mình: gương mặt của một con người.

Mùa xuân trở lại nhưng không được đón chào tại nơi xưa kia từng là cánh rừng mai bạt ngàn. Xuân càng ngơ ngác thất vọng lê bước dọc theo con phố lổn ngổn bàn thờ ngũ quả bằng nhựa và cảnh đình miếu cổ in kỹ thuật số to như thật. Chốc chốc, xuân giật thót tim vì tiếng cười nói ồn ào, la hét thô tục từ các đám tiệc tùng, hoặc vì tràng pháo điện quái dị tựa tiếng củi đun vạc dầu sôi từ cõi âm vọng lên. Xuân bị xô lấn lọt vào một ngôi đền ngột ngạt hơi kim tiền thiên hạ cuồng nộ dẫm đạp nhau ném ra để thu lộc thánh vào.

Mỏi mệt, chán chường, tả tơi, kiệt quệ, xuân bất chợt đẩy cửa, ngã chúi vào một ngôi nhà cuối con hẻm trong xóm lao động đông đúc, chật hẹp, và thật ngỡ ngàng lẫn thích thú chứng kiến cảnh gia đình gia chủ đoàn tụ ngày đầu năm.

Xuân bỗng thấy hồi tỉnh và nhận ra chí ít hãy còn có mái ấm gia đình như một cơ may, một địa chỉ cho mình tiếp tục giữ gìn được bản sắc của một mùa xuân chân chính. ◆

---

[1] Nơi con người có 2 loại hành vi: a) hành vi của con người đơn thuần (actus hominis) là hoạt động tự phát theo bản năng sinh tồn, đói ăn, khát uống, hay theo phản xạ vật lý khi tiếp cận ngoại vật nóng, lạnh; b) hành vi nhân linh (actus humanus) là hoạt động có can thiệp của nhận thức lý trí và tự do lựa chọn.

VIỆC XÂY DỰNG Ý THỨC - NÓI THEO NGÔN NGỮ THÔNG DỤNG CỦA XÃ HỘI LÀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG TƯ TƯỞNG, TUYÊN TRUYỀN CHÍNH SÁCH - VỀ TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ MÔI SINH VẪN ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG NHIỀU PHƯƠNG ÁN: KHI THÌ NHẤN MẠNH ĐẾN TRÁCH NHIỆM LUẬT PHÁP VÀ LƯƠNG TÂM CỦA MỘT CÔNG DÂN TRÊN HÀNH TINH NÀY ĐỐI VỚI NGÔI NHÀ CHUNG CỦA GIA ĐÌNH NHÂN LOẠI; KHI LẠI NGẤM NGẦM HAY CÔNG KHAI ĐE DỌA BẰNG BÓNG MA CỦA THẢM KỊCH THẾ MẠT DO CHÍNH CON NGƯỜI BIÊN SOẠN VÀ NHẬP VAI. TUY NHIÊN, CHỈ RÕ CHO MỌI NGƯỜI THẤY MỐI TƯƠNG QUAN ĐẠO LÝ GIỮA BỔN PHẬN GÌN GIỮ MÔI TRƯỜNG VỚI SỨ VỤ LOAN BÁO TIN MỪNG LÀ MỘT CÁCH TIẾP CẬN MỚI MẺ, SONG KHÔNG HỀ ĐI TRỆCH ĐƯỜNG RAY CHÍNH THỐNG CỦA GIÁO HUẤN HỘI THÁNH CHÚA KI-TÔ.[1]RẤT HÂN HẠNH GIỚI THIỆU BÀI THAM LUẬN "SỨ VỤ LOAN BÁO TIN MỪNG QUA BỔN PHẬN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TINH THẦN" CỦA TÁC GIẢ ANDRÉ NGUYỄN HỮU NGHĨA, ĐÃ ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG CÔNG NGHỊ LOAN BÁO TIN MỪNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, THÁNG 11, NĂM 2011. BBT

THAM LUẬN CÔNG NGHỊ LOAN BÁO TIN MỪNG VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

# Sứ vụ loan báo tin mừng qua bổn phận BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TINH THẦN

## I. NHẬN ĐỊNH:

**1. Mục đích của việc Loan Báo Tin Mừng là giúp cho con người được sống và sống dồi dào:**

Phần Tôi, Tôi đến để chiên Tôi được sống và sống dồi dào" (Gio-an 10,10b). Cũng chính vì vậy, Chân Phước Gioan Phaolô II luôn động viên các tín hữu nỗ lực bồi đắp nền văn hóa sự sống. Chúng ta quyết tâm phò sự sống, nên nếu thấy một trường hợp nào đó, mà sự sống bị tước đi cách oan uổng và bất công, chúng ta hết sức đau lòng: như vụ giết người cướp vàng tại tỉnh Bắc Giang cách đây không lâu.

**2. Tác nhân giết người hàng loạt:**

Nhưng điều tệ hại là chúng ta đã không để tâm đúng mức đến một tác nhân giết người hàng loạt, đó là thiên tai dịch họa: vụ sóng thần ở Indonesia năm xưa, cơn sóng thần mới đây ở Nhật, động đất ở Chilê, Brazil, cơn đại hồng thủy ở Thailand, cháy rừng ở Mỹ, đợt nóng khủng khiếp ở Nga …Thiên tai, ngoài việc gây thiệt hại hàng trăm tỉ đôla một năm, đã cướp đi hàng trăm ngàn sinh linh một lúc.

**3. Con người cảm thấy vô can đối với thiên tai:**

Khi nghe đến những biến cố này, ai cũng biết đó là hậu quả tất yếu của việc biến đổi khí hậu, của việc trái đất ấm dần lên; và chúng ta mau mắn cho đó là những hiện tượng tự nhiên của trời đất: "Trời kêu ai nấy dạ". Còn mình thì vô can.

**4. Một tư tưởng thần học bị xem nhẹ:**

Theo cách nghĩ truyền thống lâu nay, quá nhấn mạnh về việc con người được dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa, nên hai chiều kích ngôi vị và xã hội luôn được nhắc tới và đề cao. Do vậy, con người đã lạm dụng sự làm chủ thiên nhiên của mình. Trong khi đó, chiều kích môi trường của con người bị lãng quên. Thực ra, con người còn được tạo dựng từ "đất", nên là một phần trong tổng thể toàn vẹn của công trình sáng tạo, là một thụ tạo chịu tác động của luật cân bằng sinh thái (tự điển về đạo đức môi trường trang 112).

**5. Bảo vệ môi trường sinh thái phải là một nhân đức của người Kitô hữu**.

Thực tế có nhiều tín hữu đi lễ mỗi ngày, đọc kinh Lòng Chúa thương xót rất đều đặn, nhưng lại cứ đùa rác sang nhà bên cạnh. Và nếu có Đức cha nhặt rác thì cũng không thiếu nhà xứ dơ "tổ cha".

## II. ĐỀ NGHỊ:

**1. Gây ý thức**

Đã đến lúc phải gây ý thức cho các tín hữu về vấn đề sinh tử này: hãy bảo vệ môi trường sống, và cho đây là sứ vụ LBTM hợp thời nhất. Mời các tín hữu hãy trả lời những vấn nạn: – Ai đã thải khí oxid carbon khiến tầng ozone bị một lổ thủng định mệnh? – Ai đã chặt phá rừng nguyên sinh gây lũ lụt khắp nơi? – Ai là tác nhân gây cái chết của con sông Thị Vải? – Ai là người đã vô tâm dùng điện và chất nổ để đánh bắt cá và đồng thời tận diệt chúng? Từ đầu, Thiên Chúa đã phán, mọi sự đều tốt đẹp kia mà! Đã có bàn tay gây hấn của con người đối với thiên nhiên, mà chắc chắn trong đó, không thiếu chúng ta, những người mang danh Kitô hữu! Nên nhớ, con người là một sinh vật môi trường. Xâm hại môi trường chính là tiêu diệt con người.

**2. Cập nhật thông tin:**

Ví dụ: ngày 18 tháng 11 vừa qua, Ủy Ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu của Liên Hiệp Quốc đã cảnh báo: " Nhiều khí thải carbon hơn, đồng nghĩa với việc có nhiều hiện tượng thời tiết nguy hiểm hơn, có thể biến một số khu vực trở nên không thể sinh sống được…Tần số thiên tai ngày một dầy đặc hơn (Tuổi trẻ ngày 20-11-2011).

**3. Học hỏi Huấn quyền:**

Ngoài Giáo huấn về xã hội của Giáo Hội Công Giáo, ta nên theo dõi và thực hành những lời khuyên dạy của

ĐTC. Trong thông điệp Tình yêu trong chân lý (Caritas in Veritate), Đức Bênêđictô XVI đã nói: " Cần phải tôn trọng sự cân bằng nội tại của công trình sáng tạo…"(số 48). Thật nghịch lý khi chúng ta khuyên các thế hệ tương lai phải tôn trọng môi trường sinh thái, nhưng hệ thống giáo dục và luật pháp của chúng ta lại không giúp chúng biết tôn trọng chính cuộc sống của mình" (số 51). Trong lời nhắn nhủ nhân Ngày Hòa Bình Thế Giới 2010, ĐTC cũng đã nói: "Muốn gieo rắc hòa bình, hãy tôn trọng công trình sáng tạo".

**4. Canh tân não trạng, tập quán sống xưa nay:**

Bài tham luận này có nhã ý gióng lên tiếng chuông của sự canh tân não trạng, cách ăn và nết ở đối với môi trường. Về não trạng: chúng ta ý thức hơn việc cùng tồn tại với thiên nhiên. Về cách ăn: không nên thưởng thức bằng mọi giá những sinh vật quý hiếm đưa đến tuyệt chủng. Về nết ở, chúng ta đừng bao giờ vứt xác chuột ra đường phố, bỏ rác xuống giòng kinh…

**5. Thành lập Ủy Ban Mục Vụ Về Môi Trường**

Để thực hiện những đề nghị trên đây, thiết tưởng giáo quyền địa phương nên thành lập UBMV về Môi Trường từ cấp giáo phận đến cấp giáo xứ và phối hợp nhịp nhàng với các đoàn thể.

**III. THAY LỜI KẾT:**

Nếu trong quá khứ, hiệu quả của việc Loan Báo Tin Mừng đã đem đến những lời khen ngợi khách quan như: "Chỗ ấy không có trộm cắp vì khu vực ấy gồm toàn người có đạo" (câu này con nghe khoảng nửa thế kỷ trước). Rồi, vào những năm cuối đời,nguyên Thủ Tướng Võ văn Kiệt đã từng công nhận: rõ ràng là trong những xứ đạo công giáo, tệ nạn xã hội giảm thiểu đáng kể… thì ngày hôm nay, chúng ta sẽ không quá lạc quan khi chờ đợi một nhận xét tích cực khác từ những người ngoài công giáo: Nơi ấy không khí trong lành, môi trường sống tuyệt vời vì phần đông các gia đình ở đó đều là người có đạo "Thiên Chúa".

Xin cảm ơn quí đại biểu !!!

*Thứ năm, ngày 24-11-2011,*
*Lễ Các Thánh Tuẫn Đạo VN*
**Anrê Nguyễn Hữu Nghĩa**
*Gia trưởng Khôi Bình Việt Nam*

---

1.Xin coi Mc 16:15; Rm 8:20-21; Giáo Huấn Xã Hội Của Hội Thánh, Chương 10

# Chào Xuân

*Tết đã về, ngàn hoa khoe sắc thắm*
*Gió mơn man khóm trúc đầu ngõ quê*
*Bướm chập chờn đón Xuân bên thềm nhà*
*Nhạc xênh xang khua lòng người rộn rã*
*Năm mới sang, đất trời đều khác lạ*
*Lạy Thiên Chúa, xin chúc lành, xót thương*
*Xin đỡ nâng theo lượng cả khoan hồng*
*Dẫu đời con bình an hoặc biến động*
*Dạy dỗ con đếm tháng ngày được sống*
*Để tâm trí luôn mình mẫn, khôn ngoan* (1)
*Xin giúp con, dù hạnh phúc, tân toan*
*Vẫn kiên tâm bước theo Đường Chân Lý* (2)
*Xin ký thác trọn đường đời cho Chúa*
*Con vững tin Ngài sẽ chẳng lãng quên* (3)
*Xin cho con thuộc về Chúa ngày đêm*
*Chào Xuân mới, con tín thờ Thiên Chúa!*

**TRẦM THIÊN THU**

---

*(1) Tv 90:12. (2) Tv 25:5; Tv 26:3; Tv 86:11. (3) Tv 37:5.*

# "THẾ GIỚI MONG MANH": GIÁO HUẤN GIÁO HỘI VỀ SINH THÁI TRƯỚCVÀTHEO ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ

ĐINH QUANG BÀN dịch

ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ ĐANG SOẠN THẢO MỘT VĂN KIỆN VỀ MÔI TRƯỜNG, VÀ DONAL DORR HY VỌNG RẰNG VĂN KIỆN HÌNH THÀNH SẼ PHÁT TRIỂN CÁC LIÊN KẾT MÀ ĐỨC PHANXICÔ ĐÃ VÀ LIÊN TỤC THỰC HIỆN GIỮA "MỐI QUAN TÂM VỀ ĐẤT ĐƯỢC KHAI THÁC VÀ MỐI QUAN TÂM VỀ NHỮNG NGƯỜI BỊ GẠT RA BÊN LỀ VÀ BỊ BÓC LỘT". LÀM THẾ NÀO SO SÁNH TƯ DUY CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ VỀ MÔI TRƯỜNG VỚI CÁC GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II VÀ BÊNÊĐICTÔ XVI?

*Donal Dorr SMA là một nhà thần học và là một thành viên của Hiệp hội Truyền giáo St Patrick. Ông là tác giả của nhiều cuốn sách và bài viết về công bằng xã hội và Giáo Huấn Xã hội Công giáo.*

Trong phần đầu của bài này, tôi sẽ đưa ra một phác thảo ngắn gọn về các yếu tố then chốt trong giáo huấn chính thức của Vatican về sinh thái trước khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô được bầu. Trong phần thứ hai, tôi sẽ trình bày phương pháp tiếp cận của Đức Giáo hoàng Phanxicô và suy đoán về những gì chúng ta có thể hy vọng trong thông điệp hoặc văn kiện về sinh thái mà bây giờ chúng ta được chính thức báo là ngài đang viết.

### *Giáo huấn Công giáo về sinh thái trước Đức Giáo Hoàng Phanxicô* [1]

Năm 1971, văn kiện *Công bằng trên Thế giới*, do Thượng Hội Đồng Giám Mục ban hành, tiêu biểu cho một bước tiến quan trọng trong sự phát triển giáo huấn Công giáo về môi trường; Barbara Ward-Jackson là một nhà tư vấn trước và trong Thượng Hội Đồng và chắc chắn đã có một ảnh hưởng đáng kể trên kết quả của kỳ họp. Văn kiện này nhấn mạnh sự liên kết chặt chẽ giữa sinh thái và công bằng; ta có thể nói rằng nó liên kết một "lựa chọn người nghèo" với một "lựa chọn trái đất" – mặc dù văn kiện đã không sử dụng những thuật ngữ này. Văn kiện khẳng định rằng tất cả các nơi trên thế giới không thể có loại "phát triển" đặc trưng cho các nước giàu[2]. Do đó, văn kiện kêu gọi những người giàu "chấp nhận một lối sống ít vật chất hơn, với chất thải ít hơn, để tránh sự phá hủy di sản mà lẽ công bằng tuyệt đối buộc họ có nghĩa vụ chia sẻ với tất cả các thành viên khác của con người nhân loại"[3].

### Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II

Trong thông điệp đầu tiên *Redemptor hominis* (1979) của mình, Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã cảnh báo về "nguy cơ ô nhiễm môi trường thiên nhiên"[4]. Trong thông điệp *Solicitudo Rei Socialis* 1987 của mình, ngài nhắc đến "những giới hạn của các tài nguyên sẵn có" và sử dụng thuật ngữ "sự toàn vẹn và những nhịp điệu của thiên nhiên"[5]. Trong việc mô tả mối quan hệ giữa con người và phần còn lại của thiên nhiên, Đức Gioan Phaolô đôi khi sử dụng ngôn ngữ mà bây giờ chúng ta sẽ tránh – viết về "sự khai thác trái đất" theo ý nghĩa thuận lợi và viết về con người là "chủ" của trái đất[6]. Tuy nhiên, trong nhiều dịp khi ngài gặp người dân bản địa ở các vùng khác nhau của thế giới, ngài luôn nhấn mạnh mối quan hệ thiết yếu tồn tại giữa các dân tộc bản địa và đất đai của họ.

"Sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới" 1990 của Đức Gioan Phaolô đưa ra một giáo huấn khá toàn diện về sinh thái và đã đi một chặng đường dài hướng tới việc tạo điều kiện cho Giáo Hội Công Giáo bắt kịp với phương pháp đã được triển khai trong Hội đồng các Giáo hội Thế giới. Sứ điệp chỉ ra rằng:

*Sự suy giảm dần dần tầng ôzôn và "hiệu ứng nhà kính" có liên quan hiện nay đã đạt tới mức khủng hoảng như một hệ quả của sự phát triển công nghiệp, sự tập trung đô thị quy hàng loạt và các nhu cầu về năng lượng gia tăng trên mức độ lớn. Chất thải công nghiệp, sự đốt cháy các nhiên liệu hóa thạch, tình trạng phá rừng không hạn chế, việc sử dụng một số loại thuốc diệt cỏ, chất làm lạnh và chất đẩy: ta biết tất cả những thứ này đều gây tổn hại cho bầu không khí và môi trường*[7].

Khi tiếp tục xem xét làm thế nào có thể khắc phục

vấn đề sinh thái, sứ điệp này nhấn mạnh về nhu cầu về *"một cách tiếp cận được phối hợp trên bình diện quốc tế nhiều hơn để quản lý tài sản trái đất"*[8]; và sứ điệp chỉ ra rằng vấn đề sinh thái không thể giải quyết được trừ khi xã hội hiện đại *"có một cái nhìn nghiêm túc về phong cách sống của mình"*. Sứ điệp nhấn mạnh rằng: "tính đơn giản, điều độ và kỷ luật, cũng như một tinh thần hy sinh, phải trở thành một phần của cuộc sống hàng ngày"[9]. Sứ điệp cũng nhấn mạnh vào tính toàn vẹn của các tạo vật. Tuy nhiên, trong văn kiện này và những văn kiện sau đó, Đức Gioan Phaolô đã có một quan niệm quy nhân luận (anthropocentric conception) về quan hệ giữa con người và phần còn lại của thiên nhiên – nhìn thấy một cách gần như tổng thể giá trị của các phần còn lại của thế giới thiên nhiên về mặt giá trị đối với con người.

Trong thông điệp xã hội *Centesimus annus* năm 1991 của mình, Đức Gioan Phaolô nói:

*Trái đất... là món quà đầu tiên của Thiên Chúa... Thế mà, trái đất không nẩy sinh hoa trái nếu không có sự đáp ứng đặc biệt của con người đối với ân huệ của Thiên Chúa, nghĩa là nếu không có lao động. Nhờ lao động… mà con người thống trị được trái đất*[10].

Tôi đã đặt từ "món quà" in nghiêng vì nó tiên báo sự nhấn mạnh của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI vào mười bảy năm sau về ý tưởng trái đất là một món quà. Tôi cũng đã đặt từ "thống trị" in nghiêng vì nó cho thấy Đức Gioan Phaolô đã đưa ra những hiểu biết trước đây về lệnh của Thiên Chúa trong sách Sáng thế để biện minh cho việc *thống trị* phần còn lại của thế giới thiên nhiên.

Trong *Centesimus annus,* Đức Gioan Phaolô tương phản giữa sinh thái thiên nhiên và những gì ngài gọi là "sinh thái con người", với ý kiến cho rằng hệ "sinh thái con người" còn quan trọng hơn. Tôi sẽ trở lại vấn đề này trong phần thứ hai của bài này. Tuy nhiên, Đức Gioan Phaolô đã có một đóng góp rất có giá trị cho Giáo huấn Xã hội Công giáo bằng cách nhấn mạnh các vấn đề sinh thái. Một trong những khía cạnh quan trọng nhất trong giáo huấn của ngài đã đến, trong một buổi tiếp kiến chung vào năm 2001, khi ngài nói về sự con người cần có một "chuyển đổi sinh thái".

**Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI**

Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI toàn tâm toàn ý với việc nâng cao nhận thức về tính cấp bách của việc tìm kiếm các giải pháp cho các vấn đề sinh thái và thúc đẩy một lối sống tôn trọng sinh thái. Nhưng, có lẽ thậm chí còn mạnh mẽ hơn cả Đức Gioan Phaolô II, ngài tương phản "môi trường con người" với môi trường thiên nhiên. Ngài nhấn mạnh rằng có một liên kết không thể tách rời giữa cả hai, nhưng cho rằng môi trường con người "nghiêm trọng hơn" và nên được ưu tiên.

Trong thông điệp *Caritas in Veritate* của mình (2009), Đức Giáo hoàng Bênêđictô cho rằng môi trường là "món quà của Thiên Chúa cho tất cả mọi người" và chúng ta phải tôn trọng "trật tự sẵn có" hoặc "ngữ pháp" mà Thiên Chúa đã ban cho thiên nhiên, thay vì xem thiên nhiên như nguyên liệu mà chúng ta có thể sử dụng theo bất kỳ phương cách nào chúng ta muốn. Nhưng ngài cảnh báo về sự nguy hiểm của việc xem thiên nhiên quan trọng hơn so với con người và dường như lo ngại quá đáng về các mối nguy hiểm về "tân ngoại giáo hay một thuyết phiếm thần mới"[11]. Ngài đã đưa ra một trình thuật khá chi tiết về các vấn đề sinh thái khác nhau mà chúng ta đang đối mặt và kêu gọi "*một cung cách quản lý có trách nhiệm đối với thiên nhiên,* để bảo vệ thiên nhiên, để thưởng thức các loại trái cây và canh tác thiên nhiên theo những cách mới"[12]. Ngài nêu ra tiếp nhu cầu về "một sự thay đổi có hiệu lực trong tâm lý có thể dẫn đến việc thông qua những *phong cách* sống mới"[13].

Đức Bênêđictô đã góp phần quan trọng vào Giáo huấn Xã hội Công giáo bằng việc nhấn mạnh *"công bằng liên thế hệ* "[14], "*liên đới liên thế hệ",* và *"một sự liên đới bao trùm thời gian và không gian"*[15].

Về vấn đề sử dụng công nghệ sinh học để biến đổi gien (genetic modification, GM), Vatican đã đưa ra các thông điệp lẫn lộn, đôi khi cảnh báo về những nguy hiểm của nó và đôi khi dường như là khá ủng hộ. Trong những năm Đức Hồng Y Martino đứng đầu Hội đồng Giáo hoàng Công lý và Hòa bình, Hội đồng có vẻ mạnh mẽ ủng hộ GM. Quyển *Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo Hội* do Hội đồng phát hành vào năm 2004 trình bày khá thuận lợi về công nghệ sinh học, mặc dù quyển sách, tất nhiên, nói rằng nên sử dụng một cách có trách nhiệm[16]. Gần đây hơn, thái độ của Hội đồng Giáo hoàng có vẻ khá thận trọng và nước đôi hơn.

Tôi cho rằng Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II cũng như Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI đều chưa xác định cho đủ các vấn đề *kinh tế* mà chúng ta phải đối mặt trong bối cảnh *sinh thái*. Hơn nữa, cả hai vị giáo hoàng có thể nói có một cách tiếp cận duy nhân luận các vấn đề sinh thái. Vì vậy, có một nhu cầu cho một sự chuyển đổi *thần học* cùng với sự "chuyển đổi sinh thái"mà các vị đã chí lý khi kêu gọi. Sự "chuyển đổi thần học" cần thiết là một sự chuyển đổi mô hình liên quan đến việc đặt con người chúng ta vào đúng vị trí, với tất cả các thành tựu của chúng ta, các vấn đề của chúng ta và các trách nhiệm của chúng ta, trong bối cảnh rộng lớn hơn của thiên nhiên.

***Đức Giáo hoàng Phanxicô nói về hệ sinh thái***

Đức Giáo hoàng Phanxicô có một mối quan tâm đặc biệt đối với môi trường. Ngày 16 tháng 3 năm 2013, chỉ ba ngày sau khi ngài đã được bầu, ngài nói với các phóng viên rằng ngài đã chọn tên Phanxicô Assisi vì "Phanxicô là một người nghèo, người yêu thương và bảo vệ các vật thụ tạo". Ba ngày sau, trong Thánh lễ đánh dấu lễ nhậm chức Giám Mục Roma của ngài, ngài nối kết việc bảo vệ dân chúng với việc bảo vệ môi trường, chỉ ra rằng, là một người bảo ▶

vệ "nghĩa là bảo vệ tất cả các tạo vật, vẻ đẹp của thế giới được tạo ra"; và ngài nói thêm: "Tất cả mọi thứ đã được giao phó cho chúng ta bảo vệ, và tất cả chúng ta đều có trách nhiệm đối với vấn đề đó". Việc Đức Phanxicô liên kết các mối quan tâm đến trái đất được khai thác với những người sống bên lề xã hội và bị bóc lột đã là một chủ đề xuyên suốt của triều giáo hoàng của ngài cho đến nay.

Ngày 5 tháng 6 năm 2013, Ngày Môi trường Thế giới của Liên Hiệp Quốc, Đức Phanxicô dành sứ điệp trong buổi tiếp kiến chung của mình cho chủ đề này. Lên án "chủ nghĩa tiêu dùng" và "văn hóa phế thải", ngài kêu gọi "một tinh thần liên đới có nền tảng trên trách nhiệm chung của chúng ta đối với trái đất và đối với tất cả các anh chị em trong gia đình nhân loại". Vào ngày Chúa Nhật Phục Sinh năm 2013, ngài nói, "chúng ta hãy là ... các con kênh qua đó Thiên Chúa có thể tưới đất, bảo vệ tất cả các vật thụ tạo và làm cho công lý và hòa bình phát triển mạnh".

Trong chuyến thăm Brazil vào tháng 7 năm 2013, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gặp và khuyến khích người dân bản địa từ vùng Amazon đã và đang chống lại sự xâm lấn rừng bởi các chủ trang trại, nông dân và các doanh nghiệp nông nghiệp. Trong bài nói chuyện với các giám mục trong thời gian ở Brazil, ngài kêu gọi "tôn trọng và bảo vệ toàn bộ các vật thụ tạo mà Thiên Chúa đã trao phó cho nhân loại" và nói rằng không được "khai thác bừa bãi nhưng thay vào đó hãy kiến tạo một khu vườn". Hơn nữa, ngài đã thu hút sự chú ý đến văn kiện quan trọng năm 2007 của các giám mục châu Mỹ Latinh và Caribê (CELAM), mà ngài là một kiến trúc sư chính, văn kiện đã nhấn mạnh các nguy hiểm đối mặt với môi trường Amazon và người dân bản địa sống ở đó[17].

Điều ngạc nhiên là có vẻ như Đức Phanxicô dành chỉ một phần nhỏ trong Tông huấn *Evangelii Gaudium* cho chủ đề sinh thái. Đây có thể một phần là do văn kiện đó là một phản ứng với những gì đã xuất hiện trong Thượng Hội Đồng Giám Mục về Tân Phúc Âm hóa năm 2012, nơi mà môi trường đã không phải là một vấn đề chính. Cũng có thể là Đức Giáo Hoàng đã giữ lại chủ đề này bởi vì, như ngài nói với du khách đến từ Áchentina vào đầu tháng 11 năm 2013, ngài dự định sẽ viết đầy đủ hơn nhiều trong một thông điệp ngài đang soạn thảo. Ý định này của Đức Thánh Cha đã được tái khẳng định khi, vào ngày 24 tháng 1 năm 2014, phát ngôn viên Vatican, cha Lombardi, nói rằng Đức Giáo hoàng đang soạn thảo một văn kiện "có thể trở thành một thông điệp"[18].

Trong *Evangelii Gaudium,* văn kiện đầu tiên của Đức Thánh Cha có đề cập đến chủ đề sinh thái khi ngài nói, "cái gì mong manh, giống như môi trường, thì không có khả năng tự vệ trước những lợi ích của một thị trường được phong thần"[19]. Sau đó trong văn kiện này, ngài nói:

*Có những tạo vật yếu đuối và vô phương tự vệ khác thường xuyên phải làm nô lệ cho những lợi lộc kinh tế và sự bóc lột bừa bãi. Tôi đang nói đến toàn thể tạo thành. Loài người chúng ta không chỉ là những người thụ hưởng nhưng còn là những người quản lý các tạo vật khác. Nhờ chúng ta có thân xác, Thiên Chúa đã kết hợp rất mật thiết chúng ta với thế giới xung quanh khiến chúng ta cảm thấy tình trạng sa mạc hoá đất đai gần như là một căn bệnh nơi thân xác chúng ta, và sự tuyệt chủng của một loài như là một sự biến dạng đau đớn. Chúng ta đừng để lại sau mình vết tích của sự tàn phá và chết chóc sẽ ảnh hưởng tới đời sống của chính chúng ta và của các thế hệ tương lai*[20].

Sau đó, ngài tiếp tục nói: "Là những tạo vật bé nhỏ nhưng mạnh mẽ trong tình yêu Thiên Chúa giống như Thánh Phanxicô, mọi người Kitô hữu chúng ta được kêu gọi canh chừng và bảo vệ cái thế giới mong manh mà chúng ta đang sống, cùng với tất cả dân cư của nó"[21].

Đức Phanxicô đã lặp lại chủ đề này, một lần nữa khá ngắn gọn, trong "Sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới" năm 2014 của mình. Ngài đã đề cập đến "sự tàn phá tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm đang tiến hành"[22]. Sau đó, ngài tiếp tục lặp lại điểm nhấn của Đức Bênêđictô XVI, trong thông điệp *Caritas in Veritate,* về thiên nhiên là quà tặng và về việc sử dụng cụm từ "ngữ pháp của thiên nhiên":

*Gia đình nhân loại đã nhận chung một món quà của Thiên Chúa, đó là thế giới thiên nhiên. Quan niệm Kitô giáo về sự tạo dựng hàm chứa một đánh giá tích cực về sự hợp pháp của những khai thác tạo vật để tìm lợi ích, với điều kiện là phải hành động một cách có trách nhiệm, nghĩa là phải tôn trọng "ngữ pháp" ghi khắc trong đó và sử dụng một cách khôn ngoan những tiềm lực của nó để mưu ích cho tất cả*

*mọi người, tôn trọng cái mỹ, cái cứu cánh và cái hữu dụng của mỗi sinh vật và chức năng của nó trong hệ thống sinh thái. Nói tắt rằng, tạo vật là để chúng ta sử dụng, và chúng ta có bổn phận điều hành một cách có trách nhiệm*[23].

Đức Phanxicô chỉ ra rằng chúng ta đang thất bại trong nhiệm vụ quản lý môi trường: "chúng ta thường bị điều khiển bởi lòng tham lam, tính cao ngạo thích thống trị, thói chiếm hữu, vụ lợi và khai thác; chúng ta không gìn giữ tạo vật; chúng ta cũng không xem đó là một ân huệ được cho không biếu không mà chúng ta phải chăm sóc và dùng để phục vụ các anh chị em mình, kể cả những thế hệ tương lai"[24].

***Thuật ngữ "sinh thái con người" gây tranh cãi***

Trong tuyên bố ngày 24 tháng 1 năm 2014, Cha Lombardi nhấn mạnh quan điểm rằng văn kiện mới mà Đức Giáo hoàng Phanxicô đang soạn thảo "đặc biệt muốn nhấn mạnh 'sinh thái của con người'"[25]. Điều này đặt ra câu hỏi liệu Đức Phanxicô sẽ tiếp tục đi theo đường lối duy nhân luận được Đức Gioan Phaolô và Đức Bênêđictô thực hiện, phân biệt rõ ràng giữa "sinh thái thiên nhiên" và "sinh thái con người", và làm giảm nhẹ sinh thái thiên nhiên so với sinh thái con người. Tôi hy vọng rằng điều này sẽ không xảy ra.

Các nhà sinh thái học và các nhà thần học sinh thái nói chung ngần ngại làm rõ sự tương phản giữa "sinh thái con người" và "sinh thái thiên nhiên". Thuật ngữ "sinh thái con người" đã được sử dụng trong các khoa học xã hội kể từ đầu những năm 1920. Nó đề cập đến các mối quan hệ giữa con người và môi trường thiên nhiên, xã hội và văn hóa của họ. Vì vậy, có vẻ như không phù hợp để đối chiếu nó với "sinh thái thiên nhiên". Có vẻ như Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô và Đức Giáo hoàng Bênêđictô đã sử dụng "sinh thái con người" theo một ý nghĩa hạn chế hơn, không đủ để nhấn mạnh đến thực tế con người là một *phần* của hệ sinh thái thiên nhiên.

Có những chỉ dấu cho thấy Đức Giáo hoàng Phanxicô có suy nghĩ khác. Thay vì tương phản "sinh thái con người" với "sinh thái thiên nhiên", ngài trong nhiều dịp đã làm một nối kết rất chặt chẽ giữa những người được khai thác và môi trường được khai thác, mô tả cả hai "mong manh" hoặc "vô phương tự vệ"[26]. Tôi hy vọng rằng, trong thông điệp hay văn kiện mà ngài đang soạn thảo, ngài có thể không sử dụng thuật ngữ "sinh thái con người"; tuy nhiên, nếu ngài lựa chọn sử dụng nó, tôi cảm thấy tin rằng ngài sẽ cho nó ý nghĩa rộng lớn hơn mà nó vốn có trong các ngành khoa học xã hội. Nó cũng có nghĩa là đức giáo hoàng sẽ đặt con người chúng ta và mối quan hệ của chúng ta vào trong bối cảnh môi trường xã hội và văn hóa đa dạng của chúng ta và đặc biệt hơn, vào trong bối cảnh tình thế của chúng ta như một phần không thể thiếu của toàn bộ trật tự tiến hóa thiên nhiên[27].

***Phần kết luận***

Paul Vallely, tác giả cuốn sách *Pope Francis: Untying the Knots (*Giáo hoàng Phanxicô: Cởi những nút thắt) là cuốn sách toàn diện và sâu sắc nhất bằng tiếng Anh về Đức Giáo hoàng Phanxicô, đã viết một bài báo thú vị trên tờ *The Irish Times* ngày 4 tháng 2 năm 2014. Ông đưa ra lập trường của Đức Giáo hoàng Phanxicô về ba vấn đề riêng biệt trong đó có một sự khác biệt sắc nét về quan điểm trong Giáo hội Công giáo. Đối với vấn đề chia rẽ tả-hữu về việc liệu có chấp nhận chủ nghĩa tư bản hay không hoặc nếu có thì đến mức độ nào, Vallely thấy Đức Phanxicô có vẻ như thiên nhiều về phía tả. Đối với vấn đề tản quyền và bổ trợ thay cho tập quyền, ông thấy Đức Phanxicô khá triệt để. Và đối với việc chia rẽ cấp tiến-bảo thủ về các vấn đề giáo lý, ông ghi nhận phương pháp mục vụ tinh tế của Đức Phanxicô. Vallely cũng nói rằng về vấn đề môi trường, Đức Phanxicô "có vẻ quyết tâm đưa giáo hội đi theo một chương trình hành động chính trị triệt để hơn". Mặc dù Vallely không đi sâu vào quan điểm này, tất cả các chỉ dấu cho thấy nhận định này là chính xác; và các trích dẫn văn kiện và các tham khảo khác nhau đưa ra ở trên đưa ra sự hỗ trợ vững chắc cho quan điểm này. ◆

*Nguồn:*
*www.thinkingfaith.org/articles/%E2%80%98-fragile-world%E2%80%99-church-teaching-ecology-and-pope-francis*

---

1. Để hiểu đầy đủ hơn tài liệu trong phần đầu bài viết, xin xem quyển sách *Option for the Poor and for the Earth (Chọn lựa người nghèo và chọn lựa trái đất)* (Orbis Books: 2012), tr. 412-439;. ở đây tôi chỉ chọn ra một số điểm chính.
2. Thượng Hội Đồng Giám Mục, *Công bình trên thế giới* (1971), 11.
3. *Công bình trên Thế giới,* 70.
4. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, *Redemptor hominis* (1979), 11.
5. Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, *Solicitudo Rei Socialis* (1987), 26.
6. *Redemptor hominis,* 15.
7. Đức Gioan Phaolô II, *"Sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới "* (1990), 6.
8. Ibid, 9; tất cả các chữ in nghiêng để nhấn mạnh đều có văn kiện gốc trừ trường hợp nêu khác đi.
9. Ibid., 13.
10. Đức Gioan Phaolô II, *Centesimus annus* (1991), 31 (nhấn mạnh).
11. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, *Caritas in Veritate* (2009), 48.
12. Ibid., 50.
13. Ibid., 51.
14. Ibid., 48.
15. Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI, "Sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới" (2010), 8.
16. Xem chi tiết quyển *Option* của tôi, tr. 427-9.
17. http://life.nationalpost.com/2013/07/27/pope-francis-calls-for-respect-and-protection-of-environment-end-to-exploitation-of-amazon-rainforest/
18. *The Tablet,* 1 tháng 2 năm 2014, tr. 27.
19. Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Evangelii Gaudium* (2013), 56.
20. Ibid., 215.
21. Ibid., 216.
22. Đức Giáo Hoàng Phanxicô, "Sứ điệp Ngày Hòa Bình Thế Giới" (2014), 8.
23. Ibid., 9.
24. Ibid.
25. *The Tablet,* 1 tháng 2 năm 2014, tr. 27.
26. *Evangelii Gaudium,*56 và 215.
27. *Evangelii Gaudium.*

# MỘT TUYỆT TÁC VẬT THỂ CỦA THIÊN CHÚA

**TÍN THÀNH,** 29.01.2015

Ngày nay, cùng với tốc độ phát triển của khoa học kỹ thuật, cùng với tiến trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, thì vấn đề môi trường thiên nhiên cũng được đặt ra và ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn. Thế giới đang quan tâm rất nhiều đến môi trường. Giáo hội Công giáo cũng đã và đang thao thức về môi trường, đã giành hẳn chương 10 trong sách Tóm lược Học thuyết Xã hội, để nói về việc phải bảo vệ môi trường sống của chúng ta.

Tại sao vấn đề môi trường lại trở nên nghiêm trọng và là nỗi bức xúc hiện nay? Bởi môi trường sống trong lành đã và đang trên đà mất đi một cách nhanh chóng, bởi sự ô nhiễm từ nền công nghiệp phát triển thiếu bền vững, từ hiệu ứng do việc xây dựng thiếu yếu tố thân thiện môi trường, từ việc lạm dụng hóa chất trong công nghệ thực phẩm và hàng tiêu dùng. Đến khi môi trường sống bị hủy diệt và đe dọa trực tiếp đến sự sống con người, người ta mới giật mình thấy tầm quan trọng của nó.

Nhưng với Đấng Sáng Tạo, khôn ngoan thượng trí và thấu suốt mọi việc trước sau, Ngài biết rõ tầm quan trọng của môi trường đối với sự sống con người ngay từ thuở ban đầu. Trước khi tạo thành con người, Thiên Chúa biết để con người có thể sống tốt, cần phải đặt họ vào một môi trường tốt. Cho nên trong kế hoạch sáng tạo của Ngài, Thiên Chúa đã tạo dựng môi trường trước. Chương 1 của Sách Sáng Thế, từ câu 1 đến câu 23, ghi nhận trình thuật Thiên Chúa sáng tạo trời đất và vạn vật, tức môi trường sống cho con người trong 5 ngày. Sau đó, Thiên Chúa thấy mọi sự là tốt đẹp, môi trường này đã hội đủ yếu tố cần thiết cho sự sống con người, Ngài mới tạo ra con người vào ngày thứ sáu.

Cụ thể sách Sáng Thế miêu tả *rằng "Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và thần khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước" (St 1,1-2)*. Như vậy, khi trời đất mới được tạo ra, vạn vật chưa có gì, nhưng chúng ta thấy có "thần khí" Thiên Chúa bay lượn trên "mặt nước". Ở đây, đã xuất hiện yếu tố 'khí' và 'nước'. Phải chăng ngay khởi đầu Thiên Chúa đã thiết định cho yếu tố 'khí' và 'nước' là quan trọng hơn cả trong môi trường sống của con người và vạn vật; và quan trọng nhất là 'khí', thứ đến là 'nước'. Cho nên, khi tạo dựng con người, Ngài nặn ra 'hình', mà 'người' chưa sống, nhưng Thiên Chúa thổi 'hơi' (khí) và lỗ mũi thì người trở nên sinh vật sống động.

Thực tế cũng cho thấy không khí để thở là quan trọng hàng đầu đối với sự sống con người, kế đến là nguồn nước để uống. Con người không thể sống nếu thiếu khí thở trong vòng vài ba phút, hay thiếu nước uống trong vòng vài ba ngày. Thế nhưng, không khí là yếu tố có vẻ bị coi thường nhất trong môi trường sống. Phải chăng vì là yếu tố không nhìn thấy, cho nên không khí không được chú ý và quí trọng? Ngày nay, tình trạng ô nhiễm không khí đã đến mức báo động đỏ. Bởi khí thải từ các nhà máy, các loại máy móc, từ động cơ phương tiện giao thông, từ các bãi rác thải…, đã làm cho không khí chứa nhiều tạp khí độc hại, nguy hiểm đối với sức khỏe con người và sự sống của vạn vật nói chung. Nguồn nước cũng bị ô nhiễm trầm trọng bởi nước thải nhà máy (chưa được xử lý), hóa chất (phân bón và thuốc trừ sâu trong nông nghiệp), rác thải sinh hoạt,…

Kế *đến "Thiên Chúa phán: "Phải có ánh sáng." Liền có ánh sáng. Thiên Chúa thấy rằng ánh sáng tốt đẹp" (St 1,3-4)*. Yếu tố quan trọng tiếp theo là "ánh sáng". Ánh sáng giúp cho con người và các loài động vật có mắt nhận biết sự vật xung quanh mình, đồng thời giúp cho sự sống của muôn loài tồn

tại và phát triển. không có ánh sáng, môi trường sống sẽ thành môi trường chết. Tuy nhiên, môi trường chỉ có thể sống tốt, khi nó chìm trong "ánh sáng tốt đẹp" của Thiên Chúa tạo dựng.

Ngày nay, con người cũng đang ra sức phá hủy ánh sáng tốt đẹp (hợp lý và đủ lượng) của thiên nhiên. Bởi các hiệu ứng trong xây dựng (nhà kính) làm tăng cường độ ánh sáng, tăng nhiệt độ môi trường; bởi khói của nhà máy, khí công nghệ điện lạnh (tủ lạnh, máy lạnh) làm thủng tầng khí quyển ozon. Tầng ozon có tác dụng hấp thu tia ánh sáng có hại (tia cực tím) từ mặt trời đến trái đất.

Sau khi, Thiên Chúa trang bị đủ các yếu tố: khí, nước và ánh sáng cho môi trường sống, Ngài mới tạo nên các sinh vật gồm thực vật, động vật và con người. *"Thiên Chúa phán: "Đất phải sinh thảo mộc xanh tươi, cỏ mang hạt giống, và cây trên mặt đất có trái, ra trái tuỳ theo loại, trong có hạt giống."" (St 1,11). "Thiên Chúa phán: "Nước phải sinh ra đầy dẫy những sinh vật lúc nhúc, và loài chim phải bay lượn trên mặt đất, dưới vòm trời."" (St 1,20). "Thiên Chúa phán: "Đất phải sinh ra các sinh vật tuỳ theo loại : gia súc, loài bò sát và dã thú tuỳ theo loại."" (St 1,24). "Thiên Chúa phán: "Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta..."" (St 1,26).*

Thế rồi, Thiên Chúa trao ban các loài thực vật cho con người và muông thú làm thức *ăn "Thiên Chúa phán: "Đây Ta ban cho các ngươi mọi thứ cỏ mang hạt giống trên khắp mặt đất, và mọi thứ cây có trái mang hạt giống, để làm lương thực cho các ngươi. Còn đối với mọi dã thú, chim trời và mọi vật bò dưới đất mà có sinh khí, thì Ta ban cho chúng mọi thứ cỏ xanh tươi để làm lương thực."" (St 1,29-30).* Thiên Chúa hoàn tất công trình tạo dựng môi trường sống cho con người và các loài sinh vật bằng việc trao ban thức ăn.

'Thức ăn' được trang bị cuối cùng, sau khi đã có 'khí', 'nước' và 'ánh sáng', như là để thiết định một trật tự về mức độ quan trọng của các yếu tố này đối với sự sống. Lấy con người làm ví dụ điển hình nhưng đã nói ở trên, người ta có thể nhịn thở được vài ba phút, nhịn uống được vài ba ngày, và nhịn ăn được vài ba tuần. Như vậy, thức ăn dẫu rất quan trọng đối với con người, nhưng vẫn không thiết yếu bằng khí thở và nước uống. Cho nên, con người cần căn cứ vào trật tự ưu tiên trong quá trình tạo dựng của Thiên Chúa, để gìn giữ, duy trì và phát triển môi trường sống cho mình một cách đúng đắn và hợp lý. Để tránh rơi vào tình trạng yếu tố quan trọng hơn lại thành ra thứ yếu. Ví dụ, chỉ lo tạo ra nhiều thức ăn, mà quên tạo ra dưỡng khí; hay tệ hơn, là việc phá hủy bầu khí trong lành, hủy hoại nguồn nước sạch trong quá trình làm ra của cải vật chất.

Tóm lại, môi trường sống của chúng ta không phải tự nhiên mà có, nhưng do bởi chính Thiên Chúa sáng tạo ra. Ngài vì lòng yêu thương và sự ân cần chu đáo như người cha người mẹ, đã trang bị sẵn một môi trường sống tốt đẹp cho con cái mình. Và sau khi tạo dựng xong, Thiên Chúa trao quyền quản lý môi trường cho con người *"Thiên Chúa ban phúc lành cho con người, và Thiên Chúa phán với họ: "Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất."" (St 1,28).* Do đó, chúng ta trong quá trình sống và sử dụng môi trường, không phải muốn làm gì thì làm, nhưng phải tỏ ra là người quản lý trung tín. Chúng ta phải biết sử dụng và gìn giữ, khai thác và tôn tạo, đồng thời phát triển môi trường theo ý của ông Chủ là Thiên Chúa.

Để môi trường sống khắp nơi trên thế giới ngày càng trở nên xinh đẹp, an lành và đáng sống hơn.◆

*Hang Sơn Đoòng (Quảng Bình), hang động được xem là lớn nhất thế giới được Ô.Hồ Khanh cùng các chuyên gia Anh phát hiện năm 2009. Ảnh: Ryan Deboodt*

# Hãy làm cho MÔI TRƯỜNG SỐNG mãi là MÙA XUÂN

LONG THÀNH

Ai cũng thích bầu khí của mùa xuân. Mỗi khi xuân về Tết đến, mọi cõi lòng đều nôn nao, từ người già, người trẻ, cho đến các em thơ cũng xao xuyến đón chờ. Người ta thích mùa xuân, không chỉ vì cảnh sắc đẹp, mà còn bởi lòng người cũng rất thân tình, ấm áp. Cảnh sắc xuân thế nào, lòng người ra sao? Chúng ta hãy cùng dành vài phút chiêm ngắm nhé!

**Mùa xuân, mùa của trời đất ôn hòa**

Xuân là mùa chuyển giao giữa năm cũ và năm mới, giữa tiết đông lạnh lẽo, khô hanh và tiết xuân ấm áp, tươi nhuận. Cho nên khí tiết mùa xuân rất ôn hòa vừa độ. Không lạnh giá, khô khan, cũng không nóng nực, oi bức. Mưa xuân cũng nhẹ nhàng tưới cho đất đai thêm màu mỡ, cỏ cây thêm tốt tươi.

Xét thấy trạng thái "ôn hòa" luôn giữ sự vật và sự việc ở mức độ có chừng, có mực, vừa phải, vén khéo, chứ không quá đà hay thái quá. Vì mọi cái 'quá' đều xấu, 'quá' theo chữ Hán nghĩa là 'lỗi'. Ôn hòa dễ đưa đến cảnh an vui, thái bình. Cho nên, trong cuộc sống hàng ngày, nếu chúng ta cũng biết thuận theo lẽ an hòa của trời đất ngày xuân mà hành xử với nhau, sẽ tránh được nhiều sự đổ vỡ đáng tiếc. Thánh Phaolô trong thư gửi tín hữu Côlôsê cũng khuyên rằng *"Anh em hãy mặc lấy những tâm tình từ bi, nhân hậu, khiêm cung, **ôn hoà**, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau, và hãy tha thứ cho nhau, nếu người này có chuyện phải oán trách người kia" (Cl 3,12).*

Xã hội chúng ta đang sống hiện tại, đang bị băng hoại nhanh chóng bởi nhưng cái quá đà, quá trớn và thái quá. Xin nêu hai việc: Việc ăn uống, yến tiệc là vui, nhưng nhậu nhẹt, chè chén say sưa quá đà, làm cho tính nết trở nên bê tha, mất kiểm soát, hành động hung dữ, cãi cọ, đánh nhau đưa đến án mạng rất nhiều. Việc vui chơi giải trí cũng là hay và cần thiết khi có chừng mực. Nhưng rất nhiều người trong chúng ta lại đang sa đà, đánh mất mình vào những trò như đá gà, cá độ, bài bạc, gêm-on-lai (game online),… đến nỗi phải thất thoát tài sản, nhà cửa, sức khỏe… đưa đến đổ vỡ gia đình và các mối tương quan, cùng gây bao tệ nạn khác cho xã hội.

Còn vô vàn những "cái quá" khác mà không thể kể hết trong phạm vi bài viết này. Nhưng chúng đều có điểm chung là làm băng hoại xã hội, phá hủy môi trường sống. Khiến cho môi trường sống của chúng ta trở nên độc hại, mất an toàn. Vậy hơn bao giờ hết, con người ngày nay phải theo lời khuyên của Thánh Phaolô, sống ôn hòa, nhân hậu, tiết độ và chừng mực, để xây dựng lại bộ mặt xã hội và môi trường sống của mình cho an vui, thái bình như cảnh sắc mùa xuân.

**Mùa xuân, mùa của sự sống trỗi dậy**

Với tiết xuân ấm áp, mưa xuân thấm nhuần đất đai, thật là lý tưởng cho cỏ cây hoa lá đua nhau trỗi dậy, nẩy lộc đâm chồi, đơm bông kết trái. Có những loài cây, cỏ và hoa tưởng như đã chết rụi ở những ngày đông tháng giá, thì nay bật dậy, nẩy mầm, đâm chồi và vươn lên mạnh mẽ. Quả là sự sống ngày xuân trỗi dậy mãnh liệt. Như cổ nhân có câu: "xuân sinh, Hạ trưởng, Thu liễm, Đông tàng" (mùa xuân sinh sôi, mùa Hè trưởng thành, mùa Thu thâu rút, mùa Đông tàng trữ).

Sự sống là đáng quí, vì là quà tặng của Đấng Tạo Hóa. Sự sống của muôn loài cũng đều đáng quí, cho nên trời đất có "đức hiếu sinh", mới

ban cho chúng có mùa xuân, để chúng được sống triển nở, dồi dào và sung mãn. Muôn loài còn như vậy, huống chi sự sống con người. Sự sống con người cao trọng hơn cả trong vạn vật, vì được Thiên Chúa yêu thương, cứu chuộc và nâng lên hàng con cái của Ngài. Cho nên, con người cũng phải biết xem lẽ tự nhiên của trời đất, và nhất là học theo Thiên Chúa, để biết yêu quí và bảo vệ sự sống.

Sự thật buồn: Xã hội Việt Nam hôm nay xem ra rất coi rẻ sự sống. Ngay cả sự sống của con người cũng bị coi nhẹ. Xin nêu vài chuyện: tệ nạn nạo phái thai, tức là giết chết thai nhi đứng hàng đầu trên thế giới. Tệ nạn chế biến thức ăn mất vệ sinh, thừa hóa chất độc hại bán cho người tiêu dùng là coi thường tính mạng người ta. Tệ nạn khám chữa bệnh không nhiệt tâm, nhiệt tình, bán thuốc tây kém chất lượng cũng là coi thường tính mạng người bệnh. Thảm họa giao thông chạy ẩu gây tai nạn kinh hoàng là nỗi ám ảnh cho nhiều người mỗi khi ra đường, thật là quá coi thường mạng sống, v.v..

Đến con kiến, con ong còn quí sự sống mình, cần mẫn xây tổ kiếm mồi để tồn tại và tăng triển; huống chi con người "nhân linh ư vạn vật" lại không biết quí trọng mình và đồng loại sao? "Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong" (Tuân theo qui luật, trật tự của Tạo Hóa thì còn, nhưng đi ngược lại lẽ ấy thì mất). Người khôn ngoan là biết quan sát vạn vật, khám phá thiên nhiên mà ca ngợi kỳ công của Thiên Chúa, tìm hiểu Thánh ý của Ngài, và cố gắng làm theo. Thiên Chúa yêu quí vạn vật, khi tạo dựng nên chúng, Ngài khen chúng là "tốt lành"; và Thiên Chúa yêu thương con người không giới hạn, Ngài đã hi sinh mạng sống vì yêu con người. Mỗi người chúng ta hãy học nơi Thiên Chúa "*Hãy học cùng Tôi vì Tôi hiền lành và khiêm nhượng trong lòng*" *(Mt 11, 29)*, để biết quí trọng sự sống mình và người khác, đồng thời biết sống yêu thương nhau. Như thế, môi trường sống của chúng ta sẽ mãi là mùa xuân, nơi sự sống được hội đủ điều kiện để triển nở, dồi dào và sung mãn nhất như Lời Chúa Giêsu hứa: *"Tôi đến để chúng được sống và sống dồi dào" (Ga 10,10)*.

**Mùa xuân, mùa của đầm ấm, tình thân và phúc lành**

Người Việt Nam, ai cũng có kinh nghiệm về khoảng thời gian mỗi khi xuân về Tết đến với cảnh sum họp đầm ấm, với tràn đầy tình thân, với vô vàn lời cầu chúc tốt lành. Có lẽ đây là nét đặc sắc nhất làm nên cái hồn mùa xuân. Vào thời khắc linh thiêng đầu xuân mới, lòng người như rộng mở hơn, hiếu khách hơn, sống chân tình và thật lòng với nhau hơn. Mỗi lời chúc Tết chân thành là lời cầu nguyện đẹp; hầu chắc Trời Cao sẽ rộng ban phúc lành cho cả người chúc và người được chúc.

Bởi đâu lòng người lại nên tốt vào mùa xuân? Chắc có nhiều lý do, nhưng có thể thấy rõ hai điều chính yếu: hướng về nguồn cội và mong muốn khởi sự một năm mới tốt lành. Khi con người ta hướng về nguồn cội, tổ tiên, ông bà và cha mẹ, cũng là lúc họ hồi tâm và sống đúng với căn tính mình nhất. Một căn tính tốt lành "Nhân chi sơ, tính bản thiện". Căn tính ấy vốn làm cho người ta nên thân thiết, gần nhau "Tính tương cận", nhưng theo thời gian với thế sự thăng trầm, sóng gió cuộc đời, nó như đã bị lạc mất, làm cho người ta nên lạnh nhạt và xa nhau "Tập tương viễn". Quay trở về với căn tính cũng chính là về hình ảnh ban đầu Thiên Chúa đã tạo dựng nên "tốt lành".

Thứ hai, với niềm mong ước có một năm mới tốt lành, cho nên vào thời khắc xuân, khởi sự của năm, mọi người đều cố gắng sống hành xử sao cho từ lời nói đến việc làm phải tốt lành. Nhờ đó, mà đưa đến một bầu khí ngày xuân rất lý tưởng, rất đáng sống. Tuy nhiên, nếu chỉ có khởi sự tốt, thì chưa đủ. Tức là, không phải rằng người ta chỉ cần cố gắng hành xử tốt vào đầu năm, rồi sau đó cả năm đương nhiên tốt. Nhưng phải có trước có sau. Có được khởi sự đầu năm tốt là quí, nhưng còn phải cần mẫn, liên lỉ hành xử tốt vào những tháng ngày tiếp theo, cho đến cuối năm, thì mới được nguyên năm tốt. Chúa Giêsu kính yêu đã dạy phải luôn tỉnh thức và sẵn sàng, nghĩa là phải luôn sống trong tình trạng tốt, và *"Ai bền đỗ đến cùng sẽ được cứu rỗi" (Mt 10,22)*.

Tóm lại, xuân là mùa sống lý tưởng cho con người và vạn vật. Nếu muốn được sống mãi trong trạng thái ngày xuân, con người phải góp phần mình vào để xây dựng. Thiên Chúa ban cho chúng ta có thừa khả năng để cùng với đất trời tạo ra mùa xuân bất tận cho cuộc đời mình, cho người thân, cho xã hội, cũng như cho toàn thể nhân loại. Còn chúng ta có sử dụng khả năng ấy và tích cực cộng tác với Thiên Chúa hay không thì nằm ở tự do của mỗi người. ◆

Mở đầu bài giảng dành cho hàng giám mục, linh mục, tu sĩ ở Philippines, Đức Giáo hoàng Phanxicô lặp lại bằng tiếng Anh câu Chúa Giêsu hỏi Phêrô: "Do you love me?" Tức thời, những người đang hiện diện đáp lại một cách mạnh mẽ và kéo dài "Yes!". Giáo hoàng đã không thể không mỉm cười, khuôn mặt ngài đỏ lên, mọi người đón nhận nụ cười rất hồn nhiên, thân thiện của ngài. Đức Phanxicô vội vàng đính chính: "Cám ơn! Nhưng tôi đang nhắc lại lời Chúa Giêsu."

Sự kiện hi hữu trên[1] đã được giới truyền thông đưa tin một cách thích thú. Câu hỏi tiếng Anh này có thể hiểu theo hai nghĩa: "Con [Phêrô] có yêu mến Thầy [Chúa Giêsu] không? và "Bạn [người hiện trong thánh lễ] có yêu mến tôi [Giáo hoàng Phanxicô] không?"

Riêng tôi, tôi thích nụ cười và câu mở đầu "Do you love me?" của ngài. Xin được phép mượn câu hỏi này làm "miếng trầu là đầu câu truyện" để góp một vài suy nghĩ tản mạn về môi trường nhân ngày đầu Xuân Ất Mùi 2015.

**XUÂN VÀ CHÚA XUÂN**

Nhắc đến Xuân, ngày Xuân, ai cũng rộn lên niềm vui, mong mỏi, chờ đợi.

Vui được sum họp, gia đình đoàn tụ, hạnh phúc. Mong mỏi tương lai của những lời cầu chúc tốt đẹp của Ngày Xuân sẽ thành hiện thực. Chờ đợi tiết trời đổi thay, đất trời hòa hợp, môi trường ấm lên.

Xuân 春(chiết tự gồm chữ tam, nhân và nhật) gói trọn hết những ước muốn và những ý niệm đẹp nhất Mùa Xuân của người xưa mà chúng tôi nói ở đây: thiên – địa – nhân hòa (tam) chỉ có lúc con người (nhân) sống dưới vầng thái dương (nhật). Xuân có giá trị cao quý như vậy nên được người Việt Nam Công giáo và Tin lành tôn vinh, gọi Xuân là Chúa: Chúa Xuân!

Chính Chúa là Chúa tể của Mùa Xuân. Từ hư vô, Thiên Chúa tạo dựng nên đất trời, vũ trụ, muôn loài và cuối cùng tạo dựng nên con người, giao cho họ quyền thống trị mặt đất, quyền thừa hưởng những gì Ngài tạo dựng… Nhìn lại từng tạo vật "Người đều thấy nó tốt đẹp" (x. St 1, 1-31) Sáng thế, cuốn sách đầu tiên của Kinh Thánh Kitô giáo, đã cho chúng ta biết mối tương quan giữa con người và thiên nhiên qua công trình tạo dựng phát xuất từ tình yêu của Thiên Chúa với con người.

Thiên nhiên như vậy, rõ ràng đó là tặng vật của Thiên Chúa, con người có bổn phận *gìn giữ và làm cho chúng ngày một tốt đẹp hơn,* phải xem việc làm này như một 'ơn gọi', "không được tùy tiện khai thác thiên nhiên như "một đống phế thải bừa bãi". Thiên nhiên là quà tặng của Tạo Hóa, Đấng đã định cho chúng những trật tự nội tại, để con người có thể đưa ra những định hướng cần thiết để 'gìn giữ và canh tác' chúng (St 2,15)"[2]

Ai cũng mong ước có một Mùa Xuân, không phải Xuân của dăm ba ngày Tết, trong đó người ta mãi mãi được sống trong một môi trường lành mạnh, thân thiện, an lành.

Tiếc thay, môi trường sống của chúng ta ngày hôm nay là vấn đề đáng quan tâm, thậm chí đáng báo động.

"Hãy cứu lấy trái đất!" là lời cầu cứu khẩn thiết, dồn dập, không ngớt ở khắp nơi trên thế giới, của những nhà khoa học đủ mọi ngành, các chính trị gia quan tâm đến môi trường sinh thái. Liên Hiệp Quốc đã tổ chức nhiều Hội nghị Thượng đỉnh bàn về "Biến đổi khí hậu", và gần đây nhất, vào ngày 23.09.2014, tại New York[4.] (Hoa Kỳ). Đây được cho là hội nghị quy tụ đông đảo nhất các vị lãnh đạo của thế giới, kể từ Hội nghị các nước thành viên Công ước khung về biến đổi khí hậu (UNFCCC) năm 2009 tại Copenhagen (Đan Mạch), gần 120 Tổng thống, Thủ tướng và nhiều lãnh đạo cấp cao các nước tham gia Hội nghị năm 2014. Ngoài ra, còn có đông đảo các đại diện của giới khoa học, tài chính, doanh nghiệp, các nhà hoạt động môi trường và báo giới.

Biến đổi khí hậu có liên quan đến cuộc sống con người: khí thải carbon của xe cộ, nhà máy – khai thác rừng cũng như tài nguyên thiên nhiên một cách bừa bãi vì lợi nhuận.v.v. làm quả đất nóng lên, khí hậu biến đổi, băng tuyết ở hai đầu Bắc và Nam cực tan chảy dẫn đến bão lụt dữ dội. Điển hình, Haiyan là một trận cuồng phong lịch sử thế giới vào ngày 8.11.2013, đã tràn qua thành phố Tacloban san phẳng hoàn toàn nhiều ngôi làng với những cơn gió dữ dội và các cột sóng cao đến 7 mét, khiến hơn 7.300 người chết hoặc mất tích,14,5 triệu người trên 6 vùng và 44 tỉnh thành ở Philippines đã phải chịu không ít ảnh hưởng từ thảm họa này. "Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc, về nguyên nhân của hiện tượng biến đổi khí hậu, 90% là do con người gây ra,

10% là do tự nhiên. Những tác động từ biến đổi khí hậu đã khiến nhiệt độ toàn cầu trong thế kỷ XX tăng 0,55°C và dự báo sẽ tiếp tục tăng từ 2-5°C trong thế kỷ XXI, kèm theo đó là những ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường và hậu quả nặng nề cho muôn loài, trong đó có con người. Các nghiên cứu cũng cho thấy mỗi năm biến đổi khí hậu có thể làm kinh tế thế giới tổn thất 1,2 nghìn tỷ USD; khiến hơn 4,5 tỷ người (khoảng 64% dân số toàn cầu) phải sống tại các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi các hiện tượng thời tiết cực đoan, như hạn hán, mưa lớn, lũ lụt, bão, lốc xoáy..."[3]

Việt Nam cũng nằm trong tác động biến đổi khí hậu nói trên. Những trận lũ lụt tại Việt Nam trong những năm gần đây có nguyên nhân là tệ khai thác rừng bừa bãi và việc xây thủy điện tràn lan vì lợi nhuận của một số "nhà tư bản đỏ". Khai thác khoáng sản bừa bãi, trái phép ở Tây nguyên luôn là mối đe dọa về nhiều mặt: kinh tế, môi trường, đời sống dân lành… là điều đã được các nhà khoa học Việt Nam trong cũng như ngoài nước cảnh báo!

Môi trường, thường được hiểu là môi trường sinh thái tự nhiên (trời đất và vũ trụ). Tuy nhiên, ta có thể nói đến môi trường tín ngưỡng, văn hóa, kinh tế, chính trị, truyền thông... Cần cẩn trọng trong những môi trường này vì chúng cũng đều tác động đến cuộc sống con người.

Xin nêu một ví dụ về tác động của truyền thông và tín ngưỡng. Ngày 7.1.2014, do tức giận vì những bức tranh châm biếm Giáo chủ Mohammed, hai tên khủng bố Hồi giáo đã xông vào tòa soạn Tạp chí châm biếm Charlie Hebdo tại Paris giết 5 họa sĩ châm biếm nổi tiếng của Pháp. Khắp nơi bày tỏ sự phẫn uất, lên án việc giết người này, nhưng không vì thế mà tất cả đều đồng tình việc vẽ tranh châm biếm dễ gây xúc phạm đến tín ngưỡng[6]. Đức Thánh Cha Phanxicô lên án hành vi cuồng sát của bọn khủng bố, song cũng nhấn mạnh rằng mọi tôn giáo đều có chân giá trị và mọi quyền tự do ngôn luận đều có giới hạn. Xuyên qua biến cố Charlie Hebdo, khi nhà báo Pháp xin ngài đưa ra nhận định, ngài nói: "*Tự do tôn giáo và tự do ngôn luận là những quyền căn bản của con người. Kẻ nào chủ trương giết người nhân danh Thiên Chúa thì rơi vào lầm lạc, và những kẻ nào xúc phạm tôn giáo nhân danh quyền được nói những gì mình thích nói cũng là sai lầm. Về tự do ngôn luận: mỗi người không những có tự do và có quyền, nhưng còn có nghĩa vụ nói điều mà mình nghĩ là có thể giúp xây dựng công ích." "Chắc chắn là không thể dùng bạo lực để phản ứng lại sự xúc phạm, nhưng cũng đừng khiêu khích. Không thể mạ lỵ tín ngưỡng của người khác, không thể chế nhạo đức tin, vì tự do ngôn luận có một giới hạn, đó là phẩm giá của mỗi tôn giáo".* Rồi ngài nói đùa nhưng rất thực tế: *"Nếu một người bạn thân lăng mạ mẹ tôi, chắc chắn tôi sẽ tặng anh ta một cái đấm. Đó là phản ứng bình thường. Bạn không nên kích động, không nên sỉ nhục và chế nhạo đức tin của người khác"*[4].

Mọi môi trường sống chỉ có thể phát triển tốt đẹp và đem lại lợi ích cho con người khi phẩm giá con người được tôn trọng, lương tâm được đề cao, sự thật được bảo vệ.

# Khi Chúa Xuân hỏi: "Do you love me?"

**ĐÌNH VƯỢNG**

**CHÚA XUÂN LÊN TIẾNG**

Khi con người dửng dưng, vô cảm trước môi trường sống đang bị hủy diệt và khi *Thiên – Địa – Nhân* không còn là mối tương quan hài hòa, thiên nhiên được xem là 'đống phế thải bừa bãi' được 'khai thác một cách tùy tiện' và con người không xem nó là 'quà tặng của Chúa', lúc đó (thực tế thì đã xảy ra: dịch bệnh, tai ương, và nhiều nỗi thống khổ khác), con người oán trách Chúa Xuân, tại sao Ngài tốt lành lại để thiên tai xẩy ra??? Điều nghịch lý là, chính con người là thủ phạm góp phần, gây ra 'biến đổi khí hậu' và 'bất an xã hội' lại quay ngược oán trách Tạo Hóa.

Tạo Hóa, chính là Chúa Xuân đã tạo dựng nên vạn sự cho con người vì yêu con người, không oán, chẳng hờn, mãi mãi yêu thương con người và muôn loài. Trong không khí tưng bừng, muôn hoa khoe sắc của ngày Xuân, tôi nghe như Chúa Xuân đang hỏi tôi: "Do you love me?"

Tận thâm tâm tôi trào lên câu trả lời: "Yes, I do love you, Lord. You are my Eternal Spring". "Vâng, lạy Chúa, con yêu mến Ngài. Ngài là Mùa Xuân Vĩnh Cửu của con". ◆

---

Chú thích

1. Thánh lễ diễn ra tại Nhà thờ Chính tòa Manila ngày 16.01.2015 trong chuyến Tông du của Đức Phanxicô ở Philippines. Giáo hoàng nhắc lại câu nói trên sau bài đọc Tin Mừng thánh Gioan chương 21, khi Chúa Giêsu hỏi Phêrô: 'Con có yêu mến Thầy không?' (Do you love me?) … Đức Phanxicô đã đặt ra một câu hỏi nhằm "tra vấn" những người 'dâng hiến cuộc đời cho Chúa'.

2. Đức Giáo hoàng Biển Đức XVI, *Tình yêu trong Chân lý*, số 48.

3. x. Hội nghị Thượng đỉnh Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu năm 2014, cks.inas.gov.vn/index.php?newsid=459

4. Cuộc họp báo của Đức Thánh Cha trên chuyến bay Colombo - Manila, http://www.vietcatholic.net/News/Html/133714.htm

# THỬ "SỜ VOI" THÔNG ĐIỆP VỀ MÔI TRƯỜNG CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ

**MINH PHÚ**

Đã có thời – và đã đến lúc – mọi sách viết về Giáo huấn Xã hội Công giáo đều có một chương về môi trường, đều dẫn chứng những chương đầu của Sáng Thế ký cho thấy mọi sự Thiên Chúa sáng tạo đều tốt đẹp và đều kêu gọi chúng ta hãy lưu tâm chăm sóc, bảo vệ môi trường. Nói thế có nghĩa là trước kia Giáo huấn Xã hội chẳng có gì nhiều để nói về chủ đề môi trường. Nay hình như vẫn còn đang ở trong giai đoạn phôi thai hoặc bất quá vừa mới thoát ra giai đoạn tiên khởi này.

Các vị Giáo hoàng từ những thập kỷ gần đây rất chú trọng đến vấn đề môi trường. Như Đức Bênêđictô XVI chẳng hạn. Ngài được mệnh danh là "vị Giáo hoàng xanh" vì các giáo huấn của ngài và những bước đi thực tiễn rất quan trọng (như cho lắp đặt toàn bộ các tấm pa-nen mặt trời tại Vatican làm cho thành phố Vatican trở thành quốc gia thân thiện với môi trường nhất hành tinh).

Biệt danh "vị Giáo hoàng xanh" làm ta nhớ đến Đức Phaolô trong những năm 1960 đã thực hiện 9 chuyến tông du mục vụ ra khỏi nước Ý và ngài được mệnh danh "vị Giáo hoàng hành hương". Nhưng rồi "quán quân" Gioan Phaolô II thực hiện 104 chuyến tông du viếng thăm 129 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, quãng đường ngài đi dài 1.247.613 km, gấp 3,24 lần quãng đường từ trái đất lên mặt trăng!

Màu xanh của Đức Bênêđictô dường như trở nên nhàn nhạt, tai tái so với người kế vị ngài. Việc lựa chọn danh hiệu của Đức Phanxicô ngoài việc nói lên chủ trương của tân Giáo hoàng muốn có "một Giáo Hội nghèo và của người nghèo" dường như còn tiên báo Giáo huấn Xã hội về môi trường sẽ phát triển mạnh dưới triều của ngài, vì Thánh Phanxicô đã là một vị thánh nghèo khó, yêu thiên nhiên và các vật thụ tạo.

Chúng ta đều biết Đức Giáo hoàng đương kim đang soạn thảo một Thông điệp "hai tay" về môi trường. Ta hãy thử làm một cuộc "sờ voi" Thông điệp tương lai. Có người đã thử đoán tên của Thông điệp là *Sollicitudo Dei mundis* (Quan tâm đến các vật thụ tạo của Thiên Chúa) hoặc *Deus viridis est* (Thiên Chúa là màu xanh). Nếu xếp theo thứ tự abc thì Thông điệp *Sollicitudo Dei mundis* sẽ nằm kế Thông điệp *Sollicitudorei socialis* (Quan tâm đến vấn đề xã hội), và *Deus viridis est* hiển nhiên sẽ ở gần *Deus caritas est* (Thiên Chúa là tình yêu).

Thông điệp sẽ bắt đầu vào lúc khởi nguyên với các câu truyện về Thiên Chúa tạo dựng trong sách Sáng Thế. Chắc hẳn Thông điệp sẽ bàn về việc Thiên Chúa tạo dựng con người, là một bước rất quan trọng trong công trình tạo dựng vũ trụ của Người, cho thấy về cơ bản con người là một với vũ trụ. Thông điệp có lẽ sẽ nhắc đến đoạn Thiên Chúa giao cho con người việc đặt tên cho muôn vật. Có lẽ Đức Phanxicô sẽ so sánh công việc này với việc cha mẹ ưu ái đặt tên cho con cái, không phải để nói lên quyền thống trị cho bằng chấp nhận trách nhiệm chăm sóc, yêu mến các con.

Chắc hẳn công trình thứ hai Thiên Chúa làm sẽ là cứu chuộc. Ngôi Hai Thiên Chúa sẽ cứu chuộc toàn thể tạo thành.

Kế đến, có lẽ Đức Giáo hoàng sẽ nói đến công cuộc tạo dựng tiếp tục cho đến ngày nay như sự thụ thai những con người mới, hạt giống rớt xuống đất, đâm rễ và mọc thành cây. Con người cần phải tôn trọng sự sống bằng cách tránh phá thai, hủy bỏ án tử hình, vì chỉ có Thiên Chúa mới có quyền trên sự sống.

Chúng ta không thể biết tất cả những gì sẽ được viết và đề cập trong Thông điệp ngoại trừ một điều Thông điệp sẽ có những đóng góp quan trọng cho Giáo huấn Xã hội về môi trường. Và những điều chúng ta bàn luận nãy giờ chỉ là công việc của anh mù sờ voi rồi "chém gió". ◆

# Xuân sang

Nhạc & lời : TRẦM THIÊN THU

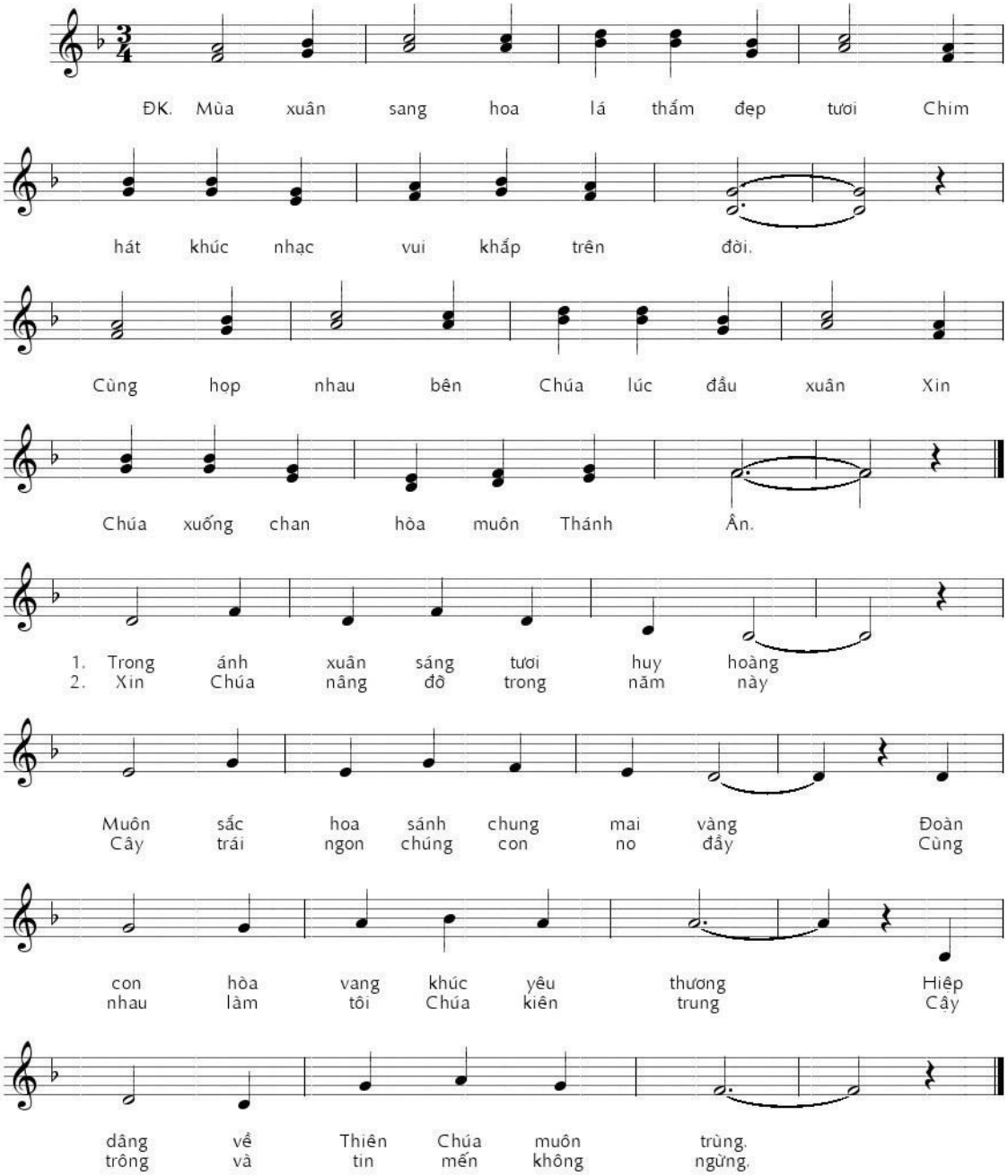


**IMPRIMATUR**
**ĐGM Phaolô Maria Nguyễn Minh Nhật**
**GP Xuân Lộc**

# Để MÙA XUÂN của mỗi người mãi mãi còn rộn tiếng chim

**PHƯƠNG ANH**

Nhận được lời mời từ Tập san Giáo huấn Xã hội Công giáo để viết cho số báo xuân, tôi đồng ý ngay vì đối với tôi đó là một vinh dự. Nhưng giờ đây, ngồi chết trân trước màn hình máy tính tôi mới lờ mờ nhận ra rằng có lẽ mình đang làm một điều quá sức. Hai chủ đề được đưa ra lần này là mùa xuân và môi trường. Nhưng môi trường là một chủ đề mà tôi rất ít quan tâm và vì vậy hoàn toàn mù tịt. Chủ đề mùa xuân thì dễ viết hơn, vì chỉ cần có hứng. Thôi được, tôi sẽ viết về mùa xuân, và nếu được thì sẽ cố gắng lồng chủ đề môi trường vào đấy.

Như đã nói trên, viết về mùa xuân, tôi cần cảm hứng. Nhưng tìm cảm hứng ở đâu ra, khi nhìn xung quanh tôi chỉ thấy u buồn. Kinh tế ngày càng khó khăn, xã hội ngày càng hỗn loạn, giáo dục thì rối bời, đạo đức thì xuống cấp, còn môi trường thiên nhiên thì ngày càng bị phá hoại. Mới hôm nào, dư luận xôn xao lên tiếng kêu gọi dừng dự án cáp treo Sơn Đoòng thuộc tỉnh Quảng Bình để bảo vệ di sản thiên nhiên (http://danviet.vn/event/xay-cap-treo-vao-son-doong-de-doa-tan-pha-di-san-the-gioi-1034.html) còn chưa biết kết quả ra sao, nay lại thấy báo chí kêu cứu rừng ở Kon Tum bị tàn phá công khai (http://tainguyenmoitruong.com.vn/kon-tum-rung-bi-tan-pha-cong-khai.html), rồi thì đảo Hòn Tre – điểm du lịch sinh thái biển của Kiên Giang – nhếch nhác vì rác thải (http://www.tinmoitruong.vn/xa-hoi/dao-hon-tre---kien-giang-nhech-nhac-vi-rac-thai_46_405771.html).

Nhưng có lẽ không nên nói về những điều u ám này, vì mùa xuân đang đến. Hãy nói về những điều tươi vui, đẹp đẽ. Hoa xinh, bướm đẹp của vườn xuân. Rừng núi chập chùng, cảnh quan hùng vĩ. Viết thế nào đây? Tôi quay về với chiêu thức quen thuộc của mình mỗi khi viết bài mà thiếu ý tưởng, đó là: dùng google search bằng tiếng Anh về chính chủ đề mình muốn viết để đọc lấy ý. Vậy thì đây: Spring and the environment.

Thực ra, tôi chỉ gõ hú họa thôi, vì quả tình tôi chưa bao giờ nhìn thấy cụm từ với hai chủ đề này được ghép đôi như vậy bao giờ cả. Nhưng may mắn thay, vừa gõ xong cụm từ tìm kiếm thì tôi nhận được ngay cụm từ gợi ý khác: Silent spring and the environmental movement. "Mùa Xuân lặng im và phong trào (bảo vệ) môi trường" sao? Lạ quá. Lần theo đường dẫn đầu tiên và đi sâu vào bên trong để đọc, tôi hết sức bất ngờ vì sự may mắn của mình. Silent Spring hóa ra là tên một cuốn sách về môi trường rất nổi tiếng ở Mỹ, được viết từ năm 1962, cách đây đã hơn nửa thế kỷ. Một cuốn sách đã từng làm rúng động cả nước Mỹ, nằm trong danh sách những cuốn sách best-sellers tại Mỹ trong một thời gian dài, có sức mạnh làm thay đổi cả chính sách của liên bang lúc bấy giờ, và đến nay vẫn thường xuyên được nhắc đến như cột mốc đầu tiên trong phong trào bảo vệ môi trường tại Mỹ.

Với một giọng văn hết sức nên thơ và lôi cuốn, Rachel Carson, tác giả của cuốn sách, đã vẽ lên một viễn cảnh tương lai ảm đạm của đất nước xinh đẹp ngay từ tên gọi này. "Ngày càng có nhiều vùng rộng lớn trên nước Mỹ, mùa Xuân đến mà chẳng có tiếng chim rộn ràng báo hiệu, và những sớm mai cũng lặng lẽ một cách lạ lùng ở những nơi mà trước đây ngập tràn tiếng hót vui nhộn của các loài chim. Sự vụt tắt của những tiếng chim, sự xóa nhòa các sắc màu và vẻ đẹp cùng sự kỳ thú mà chúng đem lại cho thế giới này đã xảy ra một cách nhanh chóng nhưng âm thầm và

không hề được cộng đồng để tâm đến." Chương 8 của cuốn sách với tựa đề "Và những loài chim thôi hót" đã bắt đầu bằng những dòng ảm đạm về mùa Xuân như vậy.

Chuyện gì đã xảy ra? Qua lời kể của một nhân chứng, "Làng chúng tôi có rất nhiều cây du (elm tree) được xịt thuốc diệt côn trùng trong nhiều năm qua. Khi tôi mới đến cách đây 6 năm, nơi đây có rất nhiều chim chóc các loại: mào đỏ, sơn tước, gõ kiến, chim trèo có mặt suốt mùa đông, và vào mùa hè thì chim mào đỏ và sơn tước bận rộn đẻ con ấp trứng. Sau nhiều năm xịt thuốc DDT, giờ đây loài chim cổ đỏ và chim sáo đá hầu như đã biến mất; hai năm nay sơn tước không còn xuất hiện, và năm nay thì chim mào đỏ cũng không còn thấy nữa."

Vâng, bạn đã đoán đúng rồi, và tôi xin được tóm tắt thật nhanh. Cuốn sách với độ dài 155 trang A4 của Rachel Carson viết về những tác hại đối với môi trường của việc sử dụng bừa bãi thuốc diệt côn trùng, lúc ấy là chất DDT mà sau này đã bị cấm. Giữa lúc chất DDT đang được ca ngợi như một loài thuốc diệt côn trùng thần kỳ và mang lại lợi nhuận khổng lồ cho các công ty hóa chất ở Hoa Kỳ, một phụ nữ nhỏ bé với căn bệnh ung thư bước vào giai đoạn cuối cùng đã dũng cảm và lặng lẽ cho ra đời một cuốn sách có sức công phá hơn ngàn tấn bom. Ngòi bút sắc sảo của bà đã cặn kẽ phân tích ảnh hưởng dây chuyền của hành động vô trách nhiệm của con người đối với thiên nhiên, chỉ để phục vụ những lợi ích riêng tư và ngắn hạn của mình. Đúng, côn trùng có thể phá hoại mùa màng, gây thiệt hại đến các nông dân, vậy côn trùng cần phải được diệt. Nông dân cần thuốc diệt côn trùng, vậy các hóa chất có thể diệt côn trùng cần phải được làm thành những sản phẩm thương mại. Và các thương phẩm một khi đã được sản xuất thì cần được đưa ra thị trường để lấy lại vốn cho những nhà sản xuất, vậy báo chí, truyền thông cần phải cổ động cho các loại thuốc diệt côn trùng thương phẩm ấy. Tất cả đều rất bình thường và dường như đang phục vụ sự tiến bộ của loài người. Nhưng đó chỉ mới là một mặt của vấn đề.

Mặt còn lại, tối đen và âm thầm nhưng nhanh chóng lan rộng như một loại ung thư, là những tác hại ngấm ngầm và ngày càng được nhân lên với vòng quay ngày càng ngắn. Một khi những giọt thuốc trừ sâu độc hại đã được phun lên cây thì chúng không chỉ diệt côn trùng mà còn bắt đầu xâm phạm vào vòng thực phẩm (food chain) đang yên ổn và đe dọa cuộc sống của chim chóc trên không, cá tôm dưới nước và có thể gây hại đến sức khỏe của trẻ con. Những điều chẳng hề mới mẻ đối với trình độ khoa học cách đây hơn 50 năm, nhưng phải chờ đến sự dũng cảm nói lên sự thật của một người phụ nữ nhỏ bé và bệnh tật, một nhà khoa học công dân (citizen-scientist) theo cách gọi của tờ New York Times trong bài viết kỷ niệm 50 năm ra đời cuốn *Silent Spring*, thì mọi người mới bắt đầu thức tỉnh.

Như số phận của tất cả những người đầu tiên dám nói lên sự thật tối đen và đụng chạm đến những nhóm lợi ích đầy uy quyền, Rachel Carson cũng đã phải trả giá. Các công ty hóa chất lồng lộn lên phản ứng, cáo buộc bà là lo sợ vô căn cứ, và thậm chí là dối trá. Người ta tấn công vào cả đời tư của bà, đặt vấn đề về động cơ viết sách và cả về sức khỏe tâm thần của bà, vào việc bà không lập gia đình ngầm ám chỉ những bất thường về tâm lý của một người phụ nữ lớn tuổi không gia đình, và thậm chí cho rằng bà có thể bị bệnh thần kinh. Trước những tấn công độc ác ấy, Carson đã phải giấu đi tình trạng sức khỏe lúc ấy đã suy giảm rất nhiều của mình, để xuất hiện trong các phiên điều trần trước Hội đồng tư vấn khoa học của chính phủ và giải trình những điều mình đã viết. Rất may mắn là bà đã vượt qua được sự tấn công ác liệt của các công ty hóa chất, để cuối cùng chất DDT độc hại đã bị cấm sử dụng trên nước Mỹ. Bà đã chiến thắng cuộc chiến đấu để bảo vệ môi trường, để rồi thua trong cuộc chiến của riêng mình – cuộc chiến đấu chống lại căn bệnh ung thư quái ác. Bà mất vào năm 1964, chỉ 2 năm sau khi cuốn sách "bom tấn" của bà được xuất bản.

Đọc *Silent Spring* của Rachel Carson lần đầu tiên đúng vào dịp Xuân về, tôi bàng hoàng. Những lời tiên tri của bà cách đây hơn năm 50 giờ đang xảy ra gần như đúng từng lời tại Việt Nam. Môi trường thiên nhiên tuyệt đẹp của Việt Nam ngày càng bị phá hủy. "Truyền thuyết về ngày mai" – chương đầu tiên trong cuốn Silent Spring đưa ra một viễn ảnh giả tưởng về tương lai của nước Mỹ – dường như đang trở thành sự thật hàng ngày ở khắp nơi trên đất nước hình cong chữ S này.

"Ngày xửa ngày xưa giữa lòng nước Mỹ [xin đọc là nước Việt] có một thị trấn nhỏ nơi mọi sinh vật đều sống hài hòa với môi trường xung quanh. Thị trấn nằm giữa những cánh đồng vuông vức và xanh tươi trù phú, lúa trĩu bông và trái trĩu cành, nơi mỗi khi xuân về ngàn hoa lại nở rộ tưng bừng chào đón. [...] Vùng quê ấy nổi tiếng với các loài chim chóc lạ lùng kỳ thú, [...] với những dòng suối trong đầy tôm cá [...]. Rồi mọi vật bỗng lụi tàn một cách lạ kỳ và mọi vật đều thay đổi. Một lời nguyền ác độc đã buông xuống trên đầu những người dân trong cộng đồng này: gà vịt tự nhiên bị bệnh dịch chết hàng đàn; trâu bò mắc những chứng bệnh lạ lùng và lăn ra chết. Bóng tối của tử thần phủ xuống khắp nơi."

Không không, tôi không muốn, và chắc chắn là chẳng ai muốn, nhìn thấy cảnh tượng hãi hùng này. Mùa xuân mà Thiên Chúa đã ban cho con người vốn tuyệt đẹp.... "Mưa xuân cho cây tốt tươi búp chen lá trên ▶

cảnh. Rừng đẹp trăm hoa rung rinh theo gió, bướm tung cánh bay vờn....", bài dân ca khá nổi tiếng mở đầu bằng những câu như vậy. Nhưng hãy nhìn xem chúng ta đang gìn giữ món quà mà Tạo hóa đã dành cho nhân loại như thế nào? Hàng ngày đọc tin tức về các di sản thiên nhiên bị tàn phá, chứng kiến những hàng cây cổ thụ bị đốn hạ, tận mắt nhìn những dòng sông chết vì hóa chất độc hại, chúng ta có được chút nào tinh thần của Rachel Carson, có bao giờ hành động hoặc lên tiếng, hay chỉ biết để mặc chờ đến ngày mùa xuân bỗng ngưng bặt tiếng chim muông?

Xin được khép bài viết về mùa xuân và môi trường của tôi bằng những lời của Đức (nguyên) Giáo hoàng Biển Đức XVI năm 2009, lời nhắc nhở cho chính tôi và cho tất cả mỗi người Công giáo chúng ta, về trách nhiệm của con người đối với môi trường: "Ngày nay món quà tuyệt vời của sự sáng tạo của Thiên Chúa đang đứng trước những mối nguy hiểm nghiêm trọng và những lối sống mà có thể phá hủy nó. Ô nhiễm môi trường đang làm ảnh hưởng đặc biệt xấu đến cuộc sống của người nghèo trên thế giới. [...] chúng ta phải tự hứa với chính mình rằng sẽ chăm sóc thế giới này và chia sẻ các tài nguyên của thiên nhiên trong tinh thần liên đới."

"Today the great gift of God's Creation is exposed to serious dangers and lifestyles which can degrade it. Environmental pollution is making particularly unsustainable the lives of the poor of the world. […] we must pledge ourselves to take care of creation and to share its resources in solidarity." — Pope Benedict XVI (2009) http://www.catholicsandclimatechange.org/coalition_activities/covenant.html

Để mùa xuân của mỗi người mãi mãi còn rộn tiếng chim. ◆

Chuông điện thoại khẽ rung báo hiệu có tin nhắn. Trong bóng tối, người mẹ đưa tay lần tìm chiếc điện thoại dưới gối, mẹ biết là nó, đứa con gái đỡ đầu, đêm đêm mẹ con vẫn hay "rù rì" với nhau.

Mấy hôm nay, tinh thần nó tệ lắm. Người mẹ khuyên nhủ mãi nó mới đồng ý sẽ đi xưng tội để đón nhận sự bình an.

Ra trường đã hơn một năm, diện mạo cũng "coi được", vậy mà nó vác cái bằng điều dưỡng chạy xuôi chạy ngược mãi vẫn không tìm được việc làm. Ngành điều dưỡng trước đây đã khó khăn, nay còn khổ ải hơn bởi cái "chứng chỉ hành nghề". Nếu không có "chứng chỉ hành nghề", không nơi nào tuyển dụng. Mà để được cấp chứng chỉ ấy, phải có kinh nghiệm làm việc. Thật quái gở và bất công! Nó thấy mình bị cướp đi cơ hội làm việc, bị cướp quyền lao động chính đáng. Với cách ấy, để có được một công việc đúng chuyên môn, người ta bị bắt chẹt phải luồn lót "cổng sau" với số tiền khổng lồ so với đồng lương lao động, mà nhất là so với đồng lương bưng phở, bán hàng,… – những công việc tạm bợ của nó.

- Mẹ nói chuyện trước với cha thế nào rồi? Thật lòng con chẳng muốn đi xưng tội. Cũng chẳng thay đổi được gì! Con thật sự thất vọng, chán ngán mọi thứ. Có cố gắng đến mấy cũng không thể ngoi lên trong cái xã hội tồi tệ này!

Người mẹ lặng đi, cố ghìm tiếng thở dài, cứ như sợ rằng tiếng thở ấy sẽ làm bay vơi chút kiên nhẫn quý giá trong lòng. Giận quá! Giận bởi niềm tín thác cậy trông của nó đâu hết rồi, dẫu mẹ đã mấy đêm liền "khai sáng". Nhưng cũng thương quá! Nó như con cá nhỏ ngược dòng giữa những thách đố của cuộc sống. Sống Đức Tin, người lớn còn vất vả, huống hồ nó còn phơi phới tuổi đôi mươi, sống giữa những trào lưu và tư tưởng luôn đi ngược với Tin Mừng. Khiết tịnh, trung trinh,… dường như đã quá lỗi thời, khó hiểu và đáng giễu cợt, người ta thích hưởng thụ xác thịt hơn. Sống thật, sống ngay lành, dưới con mắt người đời luôn chuốc lấy thiệt thòi và tổn hại. Người mẹ ấy biết con mình đã chiến đấu rất dữ dội để khoác vào người chiếc áo đầy dầu mỡ, phụ bếp, bưng tô từ năm giờ sáng với hai cánh tay đầy vết bỏng và hai gót chân toét máu, trong khi bạn bè quần áo rất "hot", giầy dép đúng điệu đi bên cạnh các "đại gia".

- Con yêu, mẹ biết con đã rất vất vả, mẹ rất tự hào về con. Mẹ tin Chúa vẫn luôn bên cạnh con và Người sẽ ban ơn thêm sức cho con. Mẹ xin con hãy đến làm hoà với Chúa, chỉ có Người mới có quyền năng chữa lành và giải thoát con khỏi mọi khó khăn.

- Nhưng Chúa quá khắc nghiệt, theo Người khó quá, mẹ ơi! Cái này không được, cái kia có tội. Cái gì tốt lành đều là của Chúa, còn những gì không tốt đều do tội của con!

- Đường hẹp mà con! Nhưng "ai bền đỗ đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu độ". Và "không có Chúa, chúng ta chẳng làm được gì", con à!

- Mẹ có chắc là xưng tội rồi, con sẽ có việc làm, mọi chuyện sẽ tốt lành với con không?

- Con đang mặc cả với Chúa đó sao? Con đòi Chúa cam kết phải cho con việc làm thì con mới xưng tội sao con? "Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Tôi, Tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng". Chúa không đến để cất đi những khó khăn khỏi cuộc đời

con, nhưng Người sẽ cho con được nghỉ ngơi. Có Người, đá sỏi dưới chân con sẽ biến thành hoa trái, vì "ách của Tôi êm ái, gánh của Tôi nhẹ nhàng". Chúa đang đợi chờ, mời gọi con, con không thấy thương Người sao con? Dẫu không hiểu nổi những việc Chúa làm, mẹ xin con hãy tin và phó thác.

- Dạ, mẹ!

Nó chẳng nói gì thêm. Nhưng người mẹ hiểu trong lòng nó là mớ hỗn mang tăm tối, một thứ không gian ngột ngạt vô hình đến khó thở. Nó thèm vỗ cánh bay vào bầu trời tự do - nơi có bình an, yêu thương, có niềm vui lao động, thấy cuộc đời ý nghĩa và khao khát sống cống hiến.

# VÙNG TRỜI ĐỂ SỐNG VÀ ĐỂ YÊU

**MẪU BÚT CHÌ**

Thật ra, có một khoảng trời như thế đang đợi chờ nó ở phòng khám bé nhỏ kia, nơi có những tấm lòng đáng thán phục và ngưỡng mộ. Nơi ấy, những phận người hèn mọn, đau khổ được chăm sóc yêu thương, và được tôn trọng xứng với phẩm giá của một con người. Không ai biết, nhưng từ một góc xa xa, nó vẫn thường "vụng trộm" đến ngắm nhìn những tà áo blouse trắng tất bật lướt qua lướt lại. Có điều gì đó như xúc động, thổn thức. Nhưng nó lẩn trốn. Bởi tận sâu trong tâm hồn, nó là con chiên non bị bắn một mũi tên bởi sự Tội làm trái tim rỉ máu. Lòng đầy mặc cảm, tự ti, cố nuốt tiếng rên siết vào lòng, chỉ có Chúa hay.

Người mẹ đau theo niềm đau của con và nguyện cầu thật nhiều. Trong ơn Chúa, chẳng có gì đi qua cuộc đời này mà vô nghĩa, dẫu đó là Ơn hay Tội. Bởi trong sự cậy trông, Chúa sẽ có cách biến khổ đau thành hoa trái. Người mẹ muốn nó phải Tin và Hy Vọng.

Rồi nó cũng đến làm hoà với Chúa, dẫu trong lòng nó, Tin và Hy Vọng là điều gì đó thật mơ hồ. Nhưng thương mẹ quá! Chắc chắn mẹ đã nói những điều ấy bằng tất cả những trải nghiệm cuộc đời và niềm xác tín.

Và nó được chữa lành thật. Cái vỏ bọc mặc cảm rụt rè cũng dần được tháo cởi. Cuộc đời, nếu không bước qua niềm đau, có lẽ sẽ không nếm trải được vị ngọt ngào của lòng trắc ẩn, và cũng sẽ chẳng bao giờ nhận diện được những gương mặt Thiên Sứ đang hiện diện giữa thế gian đầy đau khổ, lạnh lùng này. Những Thiên Sứ ấy chở Tình Yêu của Chúa vào đời nó, đón nó vào "khoảng trời yêu thương": Phòng khám đầy ắp tình người ấy. Đó là Phép Lạ.

Một niềm vui khó diễn tả bằng lời, cứ nghèn nghẹn trong lòng và chực trào thành giọt trên khoé mắt. Lòng nó lại thổn thức. Ở phòng khám ấy, nó được học cách yêu và đón nhận Tình Yêu. Mỗi ngày, lại thêm một điều mới mẻ. Nó muốn cố gắng thật nhiều, nhiều nữa...

Những ngày giáp Tết trời se lạnh. Hai bên đường, mai, đào, hồng, cúc và vô số các loại hoa, cây cảnh được bày bán rực rỡ. Đâu đó trong gió đã thoảng hơi xuân. Hòa vào dòng người tất bật đến công sở, lòng nó vui hây hây. Lần đầu tiên trong cuộc đời, nó cảm thấy thật sự mình đang sống, đang làm việc, đang tham gia vào một nhịp sống mới mẽ đầy ý nghĩa. Bất chợt, nó nghĩ đến Đức Tin và Niềm Hy Vọng... ◆

# Ánh xuân

**HUYNH PHAN**

Vừa ra khỏi cái nắng ấm của buổi sớm, bước vào căn phòng lạnh toát, mọi người đều cảm thấy ngồ ngộ…

Tiếng kêu be be càng ngày càng lớn, cậu bé nằm đó với vẻ mặt ngây thơ, mím chặt môi cũng không ngăn được những dòng nước mắt, không sao mà có thể tiếp tục cuộc "đốt điện", mọi người trong kíp mổ phải tạm dừng.

Nắm lấy hai bàn tay lạnh ngắt, đôi môi còn run run, tôi phát hiện nỗi đau sâu thẳm trong đôi mắt cậu bé… Môi trường sống của con người lẫn lộn nhiều thứ thể chất, tâm lý, tình cảm, tâm linh… mọi thứ trộn lẫn trong một con người.

Tôi khám phá điều này rõ nét hơn khi được cậu bé có tiếng kêu be be kể lể.

Em bị chấn thương tâm hồn do lúc nào cũng bị ám ảnh: Ông đó cao to, mạnh lắm, hăm hiếp em trong khu nhà tắm của một hồ bơi. Hồi đó, mới học lớp 8, em rơi vào vòng tay ông đó, giao cấu đều đặn hơn và mỗi lần ông cho em được 50.000 đồng, nhưng không dám kể cho ba má em biết. Chuyện xảy ra vài tháng… Rồi em bị nổi hạch cổ, bác sĩ Bệnh viện Nhi Đồng phát hiện em bị lao và bị nhiễm HIV.

Cha em la mắng lớn lắm: "Tao khổ quá! Sao mày không chết đi cho rồi?"

Mẹ em thì bắt em đi bệnh viện liên tục, em mất học.

Em giấu kín việc này… Càng ngày em càng thấy cô đơn quá, môi trường gia đình em cũng thất vọng, học đường càng lẩn tránh hơn, bạn bè cô giáo biết thì khinh bỉ em lắm. Mình em đầy thương tích đau đớn vì bệnh, tâm hồn tan nát, nhân cách rụt rè sợ hãi.

Em thừa kế gì từ môi trường Gia đình và Xã hội? Tôi vẫn cứ băn khoăn mãi về vai trò của Giáo hội, vai trò của chúng ta. Tôi vẫn còn nhớ ánh mắt của em, khi em nói cám ơn mọi người ở đây còn thương em không khinh bỏ em, lại còn lo chữa bệnh cho em. Từ lúc được nắm tay, vỗ về yêu thương, em thấy bớt sợ liền. Cuộc mổ tiếp diễn cho đến lúc kết thúc tốt đẹp.

Em được chữa lành là điều mong ước tha thiết nhất của chúng tôi. Tôi bèn mạnh dạn nói "Chúa Thương Em Lắm!"

Niềm hy vọng, một ánh xuân luôn xuất hiện trong những cơn đau cùng cực của con người, dẫu rằng cái thực tế của cậu bé ấy như trong hai câu thơ của Thi Hào Nguyễn Du:

*"Mặc người mưa Sở mây Tần*
*Riêng mình nào biết đến xuân là gì"*

Thánh Thần Chúa như ngọn gió xuân ấm áp đang lọt qua khe cửa của nơi chúng tôi làm việc, sưởi ấm tôn hồn mọi loài thụ tạo. ◆

# Cung Chúc Tân Xuân

*Chào mùa Xuân tươi thắm*
*Như những cánh mai vàng*
*Cõi lòng thêm say đắm*
*Bao nhiêu ước mơ hồng*

*Chúc mọi người thêm tuổi*
*Thêm thánh thiện, khôn ngoan*
*Chúc Năm Mới thêm... MỚI*
*Tín yêu Chúa thành tâm*

*Mừng mùa Xuân tuyệt mỹ*
*Là Mùa Xuân Thánh Ân*
*Chúc mọi người vững chí*
*Theo Chúa trọn đường trần*

*Vui đón mùa Xuân mới*
*Đừng quên những người nghèo*
*Mở rộng lòng nhân ái*
*Cũng rộng tay thương yêu*

*Trái tim Xuân rạo rực*
*Nhịp thánh thiện rung lên*
*Như vần thơ, điệu nhạc*
*Đồng Cung Chúc Tân Xuân*

*Chúc mùa Xuân Bình An*
*Vững trên nền Công Lý*
*Vui Nhân Phẩm, Nhân Vị*
*Tự do hưởng Nhân Quyền*

**TRẦM THIÊN THU**

# Quê nay và quê xưa!

**PHẠM MẠNH TUÂN**

*Quê em miền Trung du, đồng tươi lúa xanh rì…"*

Men theo câu hát, tôi tìm về Kinh Bắc - miền đất Trung du nhiều truyền thuyết, điển tích cám dỗ lòng người. Và, tôi thấy…

**1. Tấm biển "Welcome to Bac Ninh City" và bãi rác ở cửa ngõ thành phố**

Nếu bạn đi từ thành phố Hạ Long về Bắc Ninh theo đường 18, qua cầu vượt Đại Phúc, bạn sẽ thấy một núi rác cao sừng sững, mùi hôi thối nồng nặc bốc lên, ngay cạnh tấm biển to có dòng chữ "Welcome to Bac Ninh city…". Cái bãi rác này có từ khi Bắc Ninh tái lập, tách ra từ tỉnh Hà Bắc cũ. Xưa kia, nơi đây là cánh đồng xanh ngắt, chiều về từng đàn cò trắng chao lượn, thanh bình yên ả. Mùa lúa tháng Năm, mùi nếp, mùi sen phảng phất, làm dịu cả cái nắng hè gắt gao oi ả. Vậy mà chỉ mấy năm, người ta đổ rác lấp hết cả một cánh đồng lớn. Mỗi khi trời trở gió, mùi hôi thối bay xa hàng chục ki-lô-mét. Cư dân dọc đường 18 khốn khổ vì "hương rác". Nước từ bãi rác ngấm xuống đất, cây xung quanh vàng lá rồi chết cả. Ngay cả cỏ cũng không mấy loài sống nổi. Thiên nhiên có quy tắc của nó. Những đàn cò trắng đông đúc khi xưa bây giờ đi hết cả. Đất lành chim đậu, bây giờ đàn chim đã bay đi, chẳng biết khi nào mới trở lại. Chẳng biết những người dựng lên tấm biển "Welcome to Bac Ninh city" kia và những người đọc nó nghĩ gì khi đến nơi này, khi nhìn núi rác khổng lồ và "thưởng thức" mùi xú uế bốc ra từ nó?

**2. Làng Nghề, khu công nghiệp và con người.**

Làng nghề là nơi chúng tôi đến với những mời chào về sản phẩm hấp dẫn, những nghệ nhân tên tuổi. Đất Kinh Bắc này có cả chục làng nghề. Đồ gỗ Đòng Kỵ, Phù Khê; Sơn mài Đình Bảng; Giấy Phong Khê; Đúc đồng, nhôm Phấn Động; Rượu Đại Lâm; Gang thép Đa Hội… Những năm mở cửa làng nghề, thành phố nghề, mọi tập tục đều thay đổi. Dân giàu lên, nhưng môi trường ngày càng xấu đi. Các con sông, nước đen sì đặc quánh, cạn xịt. Phảng phất trong gió là mùi khét, mùi oi oi, ngai ngái khó tả. Bụi đất, bụi công nghiệp, rác thải..., tất cả hỗn độn xô bồ làm người ta có cảm giác ô uế chỉ muốn rời nhanh khỏi đó và trầm mình xuống một dòng nước trong nào đó thật lâu. Những người dân ở đây sống quen nên thấy bình thường. Nhưng khách phương xa đến lần đầu như chúng tôi thì cứ như cá bị mắc cạn, đeo khẩu trang mà vẫn thấy ngột ngạt đến đau thắt ngực. Nhìn người dân vô tư mà thấy buồn và lo lắng cho tương lai của nơi này. Đa phần dân ở đây có tuổi thọ thấp và chết vì các bệnh ung thư phổi, gan, thực quản…Những câu thơ cũ, những mô tả xưa kia về lũy tre, mái đình…,tất cả đã rời xa, thật xa, dù cũng chỉ mới có vài chục năm đấy thôi.

Cái gì cũng có nhân, có quả của nó. Nếu bạn không giữ sạch ngôi nhà của mình bạn chẳng thể bình an.

**3. Những phận người gắn với rác.**

Những tấm áo bảo hộ xanh, những chiếc xe gom rác, những công nhân vệ sinh hàng ngày cần mẫn đi từng ngôi nhà, góc phố gom rác thải. Họ nỗ lực hết sức, chăm chỉ hết sức với đồng lương bèo bọt. Rác thải họ gom về, chất đống rồi lại đổ ra cái núi đầu thành phố. Chẳng thể làm gì hơn bởi họ chỉ là thân phận "con ong cái kiến". Muốn thay đổi phải chờ những con người ngồi ở đâu đó trong phòng lạnh, có máy điều hòa không khí kia quyết đinh. Nhưng trời bao giờ cũng cao. Và bãi rác thì cứ ngày một đầy thêm, còn

những người công nhân dọn vệ sinh ngày càng oằn vai vì rác.

Lại có những thân phận khác, cũng gắn với rác. Hàng ngày, họ leo lên chính cái núi cao hôi thối đó với những cái que sắt xăm từng khoảng. Họ cố chắt lọc từ đó ra nguồn sống, bữa cơm của họ - có khi là những hộp cơm ngay trên hiện trường không có một thứ vệ sinh bảo hộ nào…Ấy vậy, nhưng cũng đâu có dễ dàng gì. Để có một khoảng trên đó, cũng phải có sự phân chia ranh giới, có luật có lề, có quan bãi rác, và vua bãi rác…Hạt cơm thấm mồ hôi và thấm cả mùi rác dành cho những phận người sống trên rác và không bằng cả rác!

4. Tôi đi tìm hai chữ ngày xưa.
Một ngày đi với những điều trông thấy về môi trường, lòng trĩu nặng âu lo và suy tư. Khó viết lại thành lời những gì chứng kiến, tôi bần thần nhớ ngày xưa… Ngày ấy..

Ngày ấy Bắc Ninh và Bắc Giang chưa chia tách, người ta vẫn gọi là tỉnh Hà Bắc. Ngày ấy nước con sông Thương hai dòng trong, đục chảy giữa những nhớ nhung thành câu hát. Dòng sông chưa bị hút nạo đến lở lói, chuyển dòng như bây giờ.

Ngày ấy, con sông Cầu nước vẫn lơ thơ, người ta lấy về tráng gương. Còn vỏ trai sông Cầu óng ánh thì đem khảm đồ gỗ để đời này qua đời khác, chứ không nổi đầy váng dầu mỡ, đến độ không tìm nổi một chỗ thả câu!

Ngày ấy, con sông Ngũ Huyện Khê nặng phù sa bồi nên những cánh bãi xanh ngút lá dâu tằm, trong lành hiền hòa đầy sự sống chứ không hôi thối đặc quánh đen sì tắc tị thế kia...

Ngày ấy, con sông Đuống đỏ au, đặc quánh. Mùa tháng Bảy réo sôi nhưng tràn đầy sự sống, ăm ắp cá tôm, chứ không cạn xịt, eo sèo như ngày nay.

Ngày ấy, làng Vân Hà, Đại Lâm vẫn cất rượu bằng thứ men được ủ từ 36 vị thuốc bắc. Thứ nước cay thơm trong văn vắt, nhấp vào lạnh tê lưỡi rồi chuyển sang nóng ấm nồng nàn. Chưa có rượu pha bằng cồn công nghiệp như bây giờ.

Ngày ấy, làng Thổ Hà còn nguyên những ngõ xóm lát bằng chum vại hỏng, còn nguyên những bờ tường bằng gốm cũ lấy từ các lò đun bằng rơm củi. Chưa có những bờ xi măng bê tông nặng trịch.

Ngày ấy, chưa có khu công nghiệp, chưa có các nhà máy và đất bị bê tông hoá như bây giờ, chỉ toàn những cánh đồng thẳng cánh cò bay. Mùa nước nổi, từng đàn chim di cư đậu như trong vườn cổ tích.

Ngày ấy, núi Chè có từng đàn cò hàng trăm con về làm tổ. Cả dãy núi đá vôi non chạy dài từ Lim, qua Khắc Niệm lên tới Ba Huyện sang Dạm vẫn còn nguyên, chưa bị đục phá nham nhở như bây giờ.

Ngày ấy, Thánh, Phật chưa thành hàng hóa nên chùa chiền đất Kinh Bắc còn nguyên nét cổ kính, chưa bị tô trát, xây bồi.

Ngày ấy, người Bắc Ninh thường tự hào về chữ Kinh trong tên gọi. Ừ, đáng giá chứ! Chữ Kinh chỉ nơi Kinh Kỳ, đến như Phố Hiến Hưng Yên phồn hoa là thế cũng chỉ đứng thứ nhì. Đất Bắc được hẳn một chữ Kinh - Kinh Bắc. Vì thế, người đất Kinh Bắc cũ hiền hoà, nho nhã và lịch lãm, "chẳng thơm cũng thể hoa nhài" mà!

Ngày ấy, bắt đầu từ mùng 4 tết, hội mở khắp từ làng này qua làng khác tới hết tháng Giêng. Liền anh liền chị đi chơi quan họ, chẳng có ai ngả nón xin tiền. Hội Lim ngày ấy chưa thi người đẹp mà chị em nào cũng đẹp.

Ngày ấy, Bắc Ninh vẫn là một thị xã nhỏ, để thằng bạn đạp xích lô của mình viết :

*"Bắc Ninh của tôi xưa là tỉnh lỵ*
*Liền chị qua cầu vẫn hát còn duyên*
*Trôi dạt mãi với tơ trời bọt bể*
*Tôi vô duyên cũng về tựa mạn thuyền.*
*Bắc Ninh của tôi xưa nhiều phượng vĩ*
*Em mảnh mai rạo rực cổng nhà thờ*
*Chẳng ai biết em yêu thầy dạy Sử*
*Ghép đùa tôi, tôi thập thõm làm thơ"...*

Bây giờ Bắc Ninh đã là thành phố, bạn mình đã đi xa mãi... Hàng cây xà cừ cổ thụ dọc đường – nơi có cô bán hàng nước chè xanh hát quan họ cho khách nghe trưa hè – cũng đã biến mất, nhường chỗ cho những hộp bê tông cao, cao mãi.

Ngày ấy… Có nhiều thứ ngày ấy khác xa so với bây giờ. Thời gian trôi, xã hội được cho là tiến lên, nhưng nhìn lại ngày ấy chẳng biết vui hay buồn. Con gái bảo mình: "Bố à, mọi cái bắt đầu bằng hai chữ "ngày xưa" đều là cổ tích, bố nhỉ! Mà cổ tích thì lúc nào cũng đẹp...". Ừ, mới đó thôi mà tất cả đã là cổ tích. Tiếng cậu sinh viên bên nhà trọ nghêu ngao: "Bên cạnh làng tôi, đất bán hết rồi, chỉ còn nho nhỏ nghĩa địa xa xa. Bên cạnh làng tôi yếm thắm lụa đào, ngực cau nhu nhú đã vội đi xa… Đất bán hết rồi, đàn trâu về đâu…". Lang thang như đứa trẻ lạc mẹ, tôi ngẩn ngơ tìm cái ngày xưa! ◆

# nữ tu dạy bơi cho trẻ em

**PETER NGUYEN**

Người ta thường nghĩ nữ tu là dạy giáo lý, tập hát và làm các việc mục vụ khác, nhưng một nữ tu ở Huế đã bỏ công dạy bơi cho trẻ em nhằm giúp giảm số trẻ em chết đuối thương tâm hàng năm.

Hình: Nữ tu Theresa Nguyễn Thị Lan đang dạy bơi cho các em gái.

Mùa hè qua, nữ tu Theresa Nguyễn Thị Lan thuộc dòng Con Đức Mẹ Vô Nhiễm ở Huế và năm tình nguyện viên đã dạy bơi cho 22 em trong tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là một trong các hoạt động của Ban Phòng chống biến đổi khí hậu Công giáo Huế thực hiện, được sự tài trợ của Tổ chức Bắc Âu trợ giúp Việt Nam. Chị là thành viên của ban này.

"Tôi rất vui là được dạy bơi cho các em để cha mẹ các em không phải lo sợ con mình có thể chết đuối khi mùa mưa đến", chị nói khi đang hướng dẫn một em gái tập bơi ở một đoạn sông Hương sâu từ 0,5-1 mét. Mỗi tuần hai buổi các em học các kỹ năng cơ bản như cách đạp chân, bơi tay, nín thở để thân tự nổi, thở khi bơi. Khóa học gồm 10 buổi học.

Phần lớn các em ở những vùng thấp trũng có nhiều sông rạch ở thành phố Huế và hai huyện Quảng Điền và Hương Thủy.

"Các em tuy ở gần sông rạch nhưng không biết bơi vì sông rạch bị ô nhiễm do người dân đổ rác thải quá nhiều ra sông", Sơ nói. Vào mùa mưa, các em lo sợ không biết bơi, rắn cắn và ghẻ lở do nước ăn chân.

Sơ Lan, 54 tuổi, cho biết mùa hè các gia đình khá giả cho con em đến học bơi tại các hồ bơi, mỗi khóa chừng một triệu đồng. Các em nhà nghèo thì không thể đóng khoản phí này.

Việt Nam ghi nhận khoảng 7.000 người chết đuối mỗi năm. Riêng tỉnh Thừa Thiên Huế có 32 em bị đuối nước từ năm 2011 đến 2013.

Em Lê Văn Trường, 10 tuổi, kiên trì tập luyện bơi ở con sông gần nhà em mỗi ngày. Trường có em trai học lớp hai bị chết đuối năm 2013 do không biết bơi khi em tắm sông và bị hụt chân ở hố sâu do người ta đào cát. "Từ ngày em Dũng chết đuối đến nay, mẹ em bị trầm cảm và không muốn giao thiệp với mọi người", Trường kể.

Nhờ học bơi hai tiếng mỗi ngày và sau ba tuần em Catarina Đinh Thị Mỹ Hồng có thể tự bơi được. "Em rất sợ nước sông nhưng giờ đây em tự tin bơi. Em biết ơn các nữ tu và anh tình nguyện viên đã dạy em bơi", em cho biết. Hồng cao hứng nói rằng em muốn trở thành vận động viên bơi lội sau này.

Sơ Lan, được ông nội dạy bơi lúc chín tuổi, cho biết chị sẽ tiếp tục dạy bơi cho các em vào những mùa hè sắp tới vì đây là một việc làm hữu ích.

(...TIẾP THEO BÌA NGOÀI)

**BA:** ĐÓ CHÍNH LÀ SỐ NÉN BẠC MÀ CHÚA BAN CHO MỖI NGƯỜI. NGƯỜI MỘT NÉN, NGƯỜI HAI NÉN, NGƯỜI NĂM NÉN. AI CÓ ĐIỀU KIỆN HƠN, THÔNG MINH HƠN... THÌ KHI THÀNH CÔNG HƠN, GIÀU CÓ HƠN, NGƯỜI ẤY CÓ BỔN PHẬN PHẢI CHIA SẺ VÀ GIÚP ĐỠ NHỮNG NGƯỜI KHÔNG ĐƯỢC NHƯ HỌ.

**NAM:** VẬY LỠ NGƯỜI TA KHÔNG ĐƯỢC NHƯ MÌNH LÀ DO HỌ LÀM BIẾNG THÌ SAO HẢ BA? CŨNG PHẢI CHIA SẺ LUÔN HẢ?

**BA:** MÌNH CHỈ CÓ BỔN PHẬN CHIA SẺ KHI HỌ ĐÃ LÀM HẾT KHẢ NĂNG CỦA HỌ THÔI. NẾU MÌNH GIÚP KHÔNG ĐÚNG NGƯỜI, THÌ TRÁI LẠI, LÀM CHO NGƯỜI ĐÓ KHÔNG THỂ PHÁT TRIỂN HẾT KHẢ NĂNG CỦA BẢN THÂN HỌ ĐƯỢC.

**NAM:** TRỜI, NHƯ BA NÓI THÌ KHI CHƯA CÓ SỰ BÓC LỘT, NGƯỜI THÀNH CÔNG HƠN ĐÃ PHẢI CHIA SẺ VỚI NGƯỜI KÉM HƠN, VẬY MỚI LÀ SỰ CÔNG BẰNG TRƯỚC MẶT CHÚA, HUỐNG CHI LÀ BÓC LỘT CÔNG SỨC CỦA NGƯỜI KHÁC.

**LAN:** SAO CHÚA KHÔNG BAN CHO MỌI NGƯỜI NHƯ NHAU CHO RỒI HẢ BA? NHƯ VẬY CHÚA MỚI CÔNG BẰNG CHỨ ?!

**BA:** "THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU" NÊN THIÊN CHÚA MUỐN CON NGƯỜI CŨNG PHẢI HỌC CÁCH YÊU THƯƠNG NHAU. CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI KHÔNG AI GIỐNG AI, MỖI NGƯỜI CHÚA BAN CHO NHỮNG KHẢ NĂNG RIÊNG BIỆT. ĐỂ THẾ GIỚI LOÀI NGƯỜI PHÁT TRIỂN, THÌ CON NGƯỜI PHẢI CỘNG TÁC VỚI NHAU, BỔ SUNG CHO NHAU, ĐÓ LÀ CÁCH CON NGƯỜI YÊU THƯƠNG NHAU.

**NAM:** CUỐI CÙNG, NẾU MÌNH CÓ THÔNG MINH, CÓ CƠ HỘI, VÍ DỤ NHƯ CON ĐƯỢC ĐI HỌC TIẾP, LÀ VÌ CHÚA BAN CHO MÌNH 5 NÉN, MÌNH PHẢI CÓ BỔN PHẬN NHIỀU HƠN VỚI MỌI NGƯỜI CHUNG QUANH, VẬY MỚI LÀ CÔNG BẰNG TRƯỚC MẶT CHÚA...SAO MÀ SỐNG ĐẠO KHÓ QUÁ BA ƠI!

**BA:** Ừ, KHÓ MỚI LÀM NÊN GIÁ TRỊ LÀ CON "ÔNG TRỜI" CHỨ!

CÔNG LÝ (CÔNG BẰNG) CHÍNH LÀ "CÓ ƯỚC MUỐN KIÊN ĐỊNH VÀ VỮNG CHẮC TRẢ NHỮNG GÌ MÌNH MẮC NỢ CHÚA VÀ THA NHÂN."

CÔNG LÝ TRỞ NÊN QUAN TRỌNG ĐẶC BIỆT TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY, KHI GIÁ TRỊ RIÊNG CỦA CON NGƯỜI, PHẨM GIÁ VÀ QUYỀN LỢI CỦA CON NGƯỜI – DÙ ĐÃ ĐƯỢC KHẲNG ĐỊNH NHIỀU – VẪN ĐANG BỊ ĐE DOẠ TRẦM TRỌNG BỞI KHUYNH HƯỚNG PHỔ BIẾN MUỐN ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN DUY NHẤT ĐỂ ĐÁNH GIÁ, ĐÓ LÀ CÓ LỢI VÀ CÓ QUYỀN LÀM CHỦ HAY KHÔNG.

(TL HỌC THUYẾT XÃ HỘI CÔNG GIÁO SỐ 201-202)

(...CÒN TIẾP KỲ SAU)

TL & NHÓM TLGD

Truyện tranh

# Con đi học xa

TÌM HIỂU

## 4 GIÁ TRỊ CƠ BẢN của Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo

KỲ III

**BA:** BÓNG ĐÁ LÀ MÔN THỂ THAO VUA, CÓ NHIỀU NGƯỜI HÂM MỘ, VẬY MÀ VẪN XẢY RA TÌNH TRẠNG THIÊN VỊ CỦA TRỌNG TÀI. NHIỀU LÚC GIỮA CÁC CẦU THỦ HAY CỔ ĐỘNG VIÊN CŨNG CÒN THẤY SỰ PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC, LÀM TRẬN ĐẤU MẤT HAY.

**LAN:** NGAY TRONG LỚP CON, THẦY CÔ CÒN THIÊN VỊ BẠN NÀY BẠN KIA, CHỨ KHÔNG PHẢI CHỈ BÓNG ĐÁ MỚI CÓ ĐÂU BA.

**MẸ:** SAO CON LẠI NÓI THẦY CÔ THIÊN VỊ?

**LAN:** CON THẤY CÔ HAY QUAN TÂM TỚI NHỮNG BẠN DỄ THƯƠNG, HỌC GIỎI, NHÀ GIÀU HƠN NHỮNG BẠN KHÁC, KHÔNG NHƯ CON CHẲNG HẠN.

**BA:** THẦY CÔ CON CÓ THIÊN VỊ HAY KHÔNG THÌ BA CHƯA DÁM KHẲNG ĐỊNH. TRONG XÃ HỘI, ĐÚNG LÀ CÓ SỰ PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ GIỮA NGƯỜI GIÀU VÀ NGƯỜI NGHÈO, PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC, ĐỊA VỊ. CÓ NGƯỜI LAO ĐỘNG RẤT CỰC NHỌC NHƯNG LẠI BỊ BÓC LỘT CÔNG SỨC VÀ CHỈ NHẬN ĐƯỢC ĐỒNG LƯƠNG ÍT ỎI.

**NAM:** BÓC LỘT SỨC LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI KHÁC LÀ BẤT CÔNG ĐÚNG KHÔNG BA?

**BA:** ĐÚNG. TẤT CẢ NHỮNG SỰ VIỆC TRÊN ĐỀU LÀ BẤT CÔNG.

**NAM:** TẠI SAO PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ, PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC LẠI LÀ BẤT CÔNG?

**BA:** VÌ TẤT CẢ NHỮNG GÌ MÌNH CÓ LÀ DO CHÚA BAN.

## III. CÔNG BẰNG

**NAM:** TỐI NAY CÓ TRẬN ĐÁ BANH HAY LẮM, BA COI VỚI CON NHA?

**BA:** OK

**NAM:** TRẬN TỐI NAY CHẮC LÀ CĂNG À. HY VỌNG LẦN NÀY TRỌNG TÀI CÔNG BẰNG, CÓ MẤY TRẬN CON THẤY TRỌNG TÀI THIÊN VỊ QUÁ.

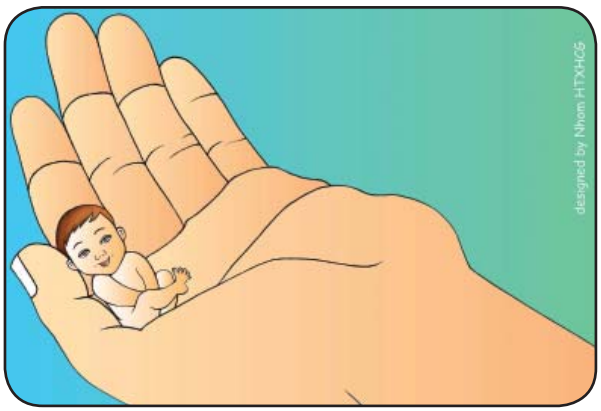


**LAN:** SAO CÔNG SỨC MÌNH LÀM RA MÀ BA LẠI NÓI ĐỀU LÀ DO CHÚA BAN?

**LAN:** SAO CÔNG SỨC MÌNH LÀM RA MÀ BA LẠI NÓI ĐỀU LÀ DO CHÚA BAN?

**BA:** CHÚA KHÔNG BAN CHO CON SỨC KHỎE, TRÍ THÔNG MINH, SỰ SÁNG SUỐT, KHÔN NGOAN, NHỮNG TỐ CHẤT PHÙ HỢP CÔNG VIỆC… ĐỂ THÀNH CÔNG, THÌ CON CÓ THÀNH CÔNG KHÔNG?

**LAN:** …(IM LẶNG)

(...XEM TIẾP BÌA TRONG)